



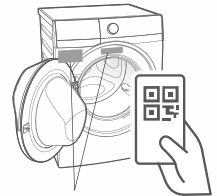
EDH90*****

An tâm tận hưởng Đăng ký thiết bị của bạn ngay hôm nay.

Luôn cập nhật các dịch vụ giúp cho cuộc sống trở nên tiện ích hơn, thông báo an toàn và mua sắm phụ kiện.

1. Mở ứng dụng máy ảnh trên điện thoại thông minh của bạn và trở vào mã QR để quét.

Mã QR đăng ký sản phẩm nằm ở mặt trước thiết bị hoặc bên trong viên cửa.



2. Nhấn vào thông báo hoặc liên kết để mở mẫu đăng ký.

3. Điền thông tin của bạn rồi an tâm tận hưởng thôi.



Tham khảo bản Hướng dẫn Sử dụng đầy đủ tại www.electrolux.com. Hoặc quét mã QR, nhấn vào logo Electrolux và tìm thiết bị của bạn.

Chào mừng bạn đến với Electrolux! Xin cảm ơn vì đã lựa chọn ứng dụng của chúng tôi.



Tham khảo lời khuyên về cách sử dụng, thông tin quảng cáo, cách xử lý sự cố, thông tin về dịch vụ, mua phụ kiện và phụ tùng, đăng ký sản phẩm trực tuyến.
www.electrolux.com

CHĂM SÓC VÀ DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

Chúng tôi khuyến nghị sử dụng các phụ tùng thay thế chính hãng. Khi liên hệ với bộ phận Dịch vụ, bạn cần chuẩn bị các thông tin sau. Thông tin có trên nhãn sản phẩm. Model, PNC, Số Sê-ri.



Cảnh báo / Thận trọng - Thông tin an toàn.



Thông tin chung và mẹo hữu ích.



Thông tin về môi trường sử dụng thiết bị.

Có thể thay đổi mà không thông báo trước.

MỤC LỤC

1. ⚠ THÔNG TIN AN TOÀN	3
2. HƯỚNG DẪN AN TOÀN	7
3. MÔ TẢ SẢN PHẨM	9
4. DỮ LIỆU KỸ THUẬT	9
5. LẮP ĐẶT	10
6. BẢNG ĐIỀU KHIỂN	12
7. NÚT XOAY VÀ NÚT BẤM	13
8. KHÁM PHÁ THIẾT BỊ	15
9. KHỞI ĐỘNG LẦN ĐẦU	16
10. 📶 WIFI - THIẾT LẬP KẾT NỐI	17
11. CHŨNG TRÌNH	21
12. TÙY CHỌN	26
13. CÀI ĐẶT MÁY	32
14. CHỨC NĂNG HỜI NƯỚC	35
15. TRƯỚC KHI SỬ DỤNG LẦN ĐẦU	37
16. SỬ DỤNG HÀNG NGÀY	38
17. MẸO HỮU ÍCH VÀ GỢI Ý	42
18. CHĂM SÓC VÀ VỆ SINH	43
19. XỬ LÝ SỰ CỐ	48
20. NHỮNG VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG	51

1. ⚠ THÔNG TIN AN TOÀN

Trước khi tiến hành lắp đặt và sử dụng thiết bị, hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng đi kèm. Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm nếu việc lắp đặt và sử dụng không đúng cách gây ra thương tích và hư hỏng. Luôn giữ tài liệu hướng dẫn đi kèm thiết bị để tham khảo về sau.



Đọc hướng dẫn sử dụng.



CẢNH BÁO: Các vật liệu dễ cháy/Nguy cơ cháy nổ.

Thiết bị có chứa khí dễ cháy, proban (R290), một loại khí có mức độ tương thích cao với môi trường. Để lửa và các nguồn đánh lửa cách xa thiết bị.

Cẩn thận tránh làm hỏng mạch chất làm lạnh có chứa propan.

1.1 An toàn cho trẻ em và những người dễ bị tổn thương

⚠ **CẢNH BÁO!**

Nguy cơ ngạt thở, thương tích hoặc thương tật vĩnh viễn.

- Những người (bao gồm cả trẻ em) bị suy giảm khả năng thể chất, giác quan hay tâm thần hoặc không đủ kinh nghiệm và kiến thức không được sử dụng thiết bị này, trừ khi có sự giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị của người giám hộ nhằm đảm bảo an toàn. Giám sát để đảm bảo trẻ em không nghịch phá/chơi với thiết bị.
- Không để trẻ chơi đùa với thiết bị.

- Để tất cả bao bì đóng gói cách xa trẻ em và thải bỏ đúng cách.
- Để các chất giặt tẩy cách xa trẻ em.
- Không để trẻ em và vật nuôi lại gần thiết bị khi cửa đang mở.
- Nên kích hoạt chức năng an toàn cho trẻ em trên thiết bị, nếu có.
- Không để trẻ em làm vệ sinh và bảo trì thiết bị mà không có người giám sát.

1.2 An toàn Chung

- Không được thay đổi thông số kỹ thuật của thiết bị này.
- Có thể lắp đặt thiết bị đứng độc lập hoặc dưới kệ bếp có khoảng trống phù hợp (tham khảo chương Lắp đặt).
- Không lắp đặt thiết bị sau cửa có khóa, cửa trượt hoặc cửa có bản lề nằm ở phía đối diện cửa máy, khiến cho cửa thiết bị không thể mở hoàn toàn.
- Không để thảm, chiếu hoặc bất kỳ tấm phủ sàn nào che phủ ống thông gió nằm ở đáy thiết bị.
- Chỉ cắm phích cắm vào ổ cắm điện sau khi lắp đặt xong. Đảm bảo phích cắm điện ở vị trí dễ tiếp cận sau khi lắp đặt.
- Đảm bảo phòng lắp đặt thiết bị có hệ thống thông gió tốt để tránh các khí không mong muốn bị thổi ngược vào phòng từ những thiết bị đốt khí hoặc các loại nhiên liệu khác, bao gồm cả lò sưởi.
- Dây cáp nguồn bị hư hỏng cần phải được nhà sản xuất, Trung tâm Dịch vụ được Ủy quyền hoặc người có trình độ tương đương thay thế để tránh nguy cơ xảy ra tai nạn về điện.

- Không để máy bị quá tải (tham khảo chương "Bảng chương trình" trong HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG).
- Không sử dụng thiết bị cho các vật dụng bị dính hóa chất công nghiệp.
- Lau sạch xơ vải hoặc mảnh vụn bao bì tích tụ quanh thiết bị.
- Không vận hành thiết bị khi chứa găng bộ lọc. Vệ sinh bộ lọc xơ vải trước hoặc sau mỗi lần sử dụng.
- Không sấy các vật dụng chứa giặt trong máy sấy.
- Vật dụng dính các chất như dầu ăn, axeton, cồn, xăng, dầu hỏa, chất tẩy vết bẩn, nhựa thông, sáp và chất tẩy sáp phải được giặt bằng nước nóng với lượng chất giặt tẩy nhiều hơn trước khi cho vào máy sấy.
- Không nên chọn chế độ sấy nhiệt đối với các vật dụng có chứa cao su xốp (hay xốp latex), các loại cao su có kết cấu xốp tự hoặc vật liệu như mũ tắm, vải dệt chống thấm nước, đồ dùng lót cao su, quần áo hoặc gối có đệm cao su xốp. Các vật liệu cao su xốp có thể tạo ra lửa do bị cháy khi nóng lên.
- Chỉ sử dụng chất làm mềm vải hoặc các sản phẩm tẩy rửa tự theo hướng dẫn cụ thể của nhà sản xuất sản phẩm.
- Các vật dụng bị dính dầu có thể tự bốc cháy, đặc biệt là khi tiếp xúc với nguồn nhiệt như trong máy sấy. Các vật dụng sẽ nóng lên, dẫn đến phản ứng oxi hóa trong dầu. Quá trình oxi hóa sẽ tạo ra nhiệt. Nếu nhiệt không thể thoát ra ngoài thì các vật dụng có thể nóng đến mức bắt lửa. Các vật dụng bị xếp chồng hoặc dính dầu có thể ngăn nhiệt thoát ra ngoài, dẫn đến nguy cơ xảy ra cháy.

- Vải vóc dính dầu ăn, dầu thực vật hoặc các sản phẩm chăm sóc tóc phải được giặt bằng nước nóng với lượng chất giặt tẩy nhiều hơn trước khi cho vào máy sấy. Việc này sẽ giúp giảm bớt những không loại bỏ hoàn toàn nguy cơ.
- Lấy hết các đồ vật có thể là nguồn đánh lửa như bột lửa hoặc diêm ra khỏi đồ giặt.
- Trước khi tiến hành bảo trì, hãy tắt thiết bị và rút phích cắm ra khỏi ổ cắm điện.
- Các sản phẩm xịt xử lý trước khi giặt và chất tẩy vết bẩn có thể gây hư hỏng các bộ phận bằng nhựa bên trong máy giặt. Hãy đứng cách xa máy giặt khi sử dụng sản phẩm xịt xử lý trước khi giặt và chất tẩy vết bẩn lên quần áo.

⚠ CẢNH BÁO!

- Không kết nối thiết bị với bất cứ dụng cụ đóng ngắt mạch bên ngoài nào, như đồng hồ hẹn giờ, hoặc kết nối với mạch điện tự bật tắt thường xuyên.
- Không được làm hỏng mạch chất làm lạnh.
- Tuyệt đối không dừng máy sấy trước khi kết thúc chu trình sấy, trừ khi tất cả vật dụng được nhanh chóng lấy ra và trải rộng để tản nhiệt.

1.3 ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG

Thiết bị này được thiết kế để sử dụng trong hộ gia đình và trong các điều kiện tương tự như:

- nhà ở trong trang trại;
- khách sạn, nhà nghỉ, nơi lưu trú qua đêm nhỏ và những nơi cư trú khác;
- các khu vực sử dụng chung trong các tòa nhà chung cư hoặc cửa hàng giặt sấy tự động.

2. HƯỚNG DẪN AN TOÀN

2.1 Lắp đặt

- Tháo tất cả bao bì đóng gói.
- Không lắp đặt hoặc sử dụng thiết bị đã hư hỏng.
- Thực hiện theo hướng dẫn lắp đặt đi kèm thiết bị.
- Luôn cẩn thận khi di chuyển thiết bị vì máy có trọng lượng nặng. Luôn sử dụng gắng tay bảo hộ và đi giày bít mũi.
- Không lắp đặt hoặc sử dụng thiết bị ở nơi nhiệt độ có thể xuống thấp hơn 5°C hoặc tăng cao hơn 35°C.
- Khu vực sàn lắp đặt thiết bị phải phẳng, chắc chắn, chịu nhiệt và sạch sẽ.
- Đảm bảo có sự lưu thông khí giữa thiết bị và sàn.
- Luôn giữ thiết bị theo chiều thẳng đứng trong lúc di chuyển.
- Đặt thiết bị sao cho mặt sau hướng vào tường.
- Khi đã đặt thiết bị cố định vào vị trí, dùng ống nivô để kiểm tra xem thiết bị đã cân bằng chưa. Nếu chưa cân bằng, hãy điều chỉnh chân cho phù hợp.

CẢNH BÁO!

- Không lắp đặt thiết bị ở nơi không khí không thể lưu thông.
- Giữ ống thông gió thông thoáng nếu lắp thiết bị trong không gian đóng kín hoặc tủ.

2.2 Kết nối điện

CẢNH BÁO!

Nguy cơ cháy nổ và giật điện.

- Chỉ cắm phích cắm vào ổ cắm điện sau khi lắp đặt xong. Đảm bảo có thể tiếp cận phích cắm sau khi lắp đặt.
- Thiết bị phải được nối đất

- Đảm bảo các thông số trên nhãn sản phẩm đều tương thích với điện áp của nguồn điện.
- Luôn sử dụng ổ cắm điện chống giật đúng lắp đặt đúng cách.
- Không sử dụng ổ cắm điện nhiều đầu cắm và cáp nối dài.
- Không cắm vào dây cáp nguồn khi rút phích cắm. Luôn cắm vào phích cắm.
- Không chạm vào dây cáp nguồn hoặc phích cắm khi tay ướt.

2.3 Sử dụng

CẢNH BÁO!

Nguy cơ thương tích do điện giật, hỏa hoạn, bỏng hoặc hư hỏng thiết bị.

- Chỉ sử dụng thiết bị này trong hộ gia đình (trong nhà).
- Không sấy các vật dụng đã bị hư hỏng (rách, sần) có đệm hoặc được đệm.
- Nếu đồ đã được giặt bằng chất tẩy vết bẩn thì bạn cần thực hiện thêm chu trình xả trước khi bắt đầu sấy.
- Chỉ sấy các loại vải thích hợp để sử dụng máy sấy. Thực hiện theo hướng dẫn làm sạch trên nhãn của vật dụng.
- Không sử dụng nước ngưng tụ/nước cốt để uống hoặc nấu ăn. Điều này có thể gây ra các vấn đề về sức khỏe cho người và vật nuôi.
- Khi cửa thiết bị đang mở, không ngồi hoặc bước lên cửa.
- Không dùng thiết bị để sấy quần áo ướt sũng.
- Chỉ dùng chất lỏng do nhà sản xuất chỉ định cho bộ tạo hơi nước. (Chỉ có trên mẫu EDH****R9**)

2.4 Đèn chiếu sáng bên trong (Có trên mẫu EDH***R7**, EDH***R9**)

CẢNH BÁO!

Nguy cơ gây ra thương tích.

- Đèn LED phát ra tia bức xạ có thể nhìn thấy được, không nhìn trực tiếp vào chùm ánh sáng.
- Đèn LED chỉ dùng để chiếu sáng lồng sấy. Không tái sử dụng đèn này cho các mục đích chiếu sáng khác.
- Khi cần thay thế đèn bên trong, hãy liên hệ với Trung tâm dịch vụ được ủy quyền.

2.5 Máy nén

CẢNH BÁO!

Nguy cơ gây hư hỏng thiết bị.

- Máy nén và hệ thống máy nén bên trong máy sấy được đổ đầy một chất đặc biệt không chứa fluoro-chloro-hydrocarbon. Hệ thống này phải được đóng kín. Hệ thống bị hư hỏng có thể gây rò rỉ.

2.6 Thải bỏ

CẢNH BÁO!

Nguy cơ gây ra thương tích hoặc ngạt thở.

- Ngắt thiết bị khỏi nguồn điện và nguồn nước.
- Cắt bỏ phần dây cáp nguồn gần thiết bị.
- Thiết bị có chứa khí dễ cháy (R290). Hãy liên hệ với chính quyền địa phương để biết thông tin về phương thức thải bỏ thiết bị đúng cách. Tháo chốt cửa để tránh trẻ em hoặc vật nuôi vô tình tiếp cận và mắc kẹt trong lồng sấy.
- Việc thải bỏ thiết bị phải tuân theo các yêu cầu tại địa phương áp dụng cho Rác thải Điện và Thiết bị Điện tử (Electrical and Electronic Equipment, WEEE).

- Để biết thêm thông tin chi tiết về việc tái chế sản phẩm này, vui lòng liên hệ với văn phòng thành phố tại địa phương, dịch vụ xử lý rác thải sinh hoạt hoặc cửa hàng bạn đã mua sản phẩm.

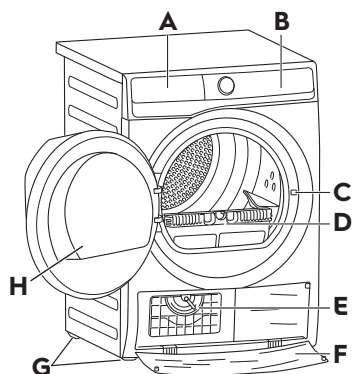
2.7 Chăm sóc và vệ sinh

CẢNH BÁO!

Nguy cơ gây ra thương tích hoặc hư hỏng thiết bị.

- Không dùng tia nước và hơi nước vệ sinh thiết bị.
- Vệ sinh thiết bị bằng vải mềm ẩm. Chỉ sử dụng các chất tẩy rửa trung tính. Không dùng các sản phẩm có tính ăn mòn, miếng cọ rửa chà xát, dung môi hoặc vật dụng bằng kim loại.
- Để tránh làm hư hỏng hệ thống làm mát, hãy cẩn thận khi vệ sinh thiết bị.

3. MÔ TẢ SẢN PHẨM



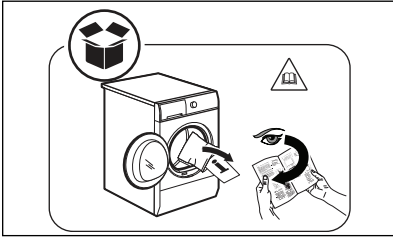
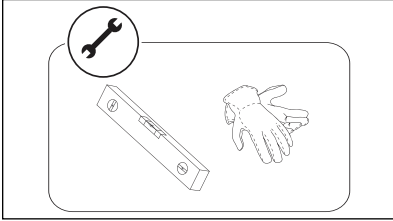
- A** Ngăn chứa Nước
- B** Bảng Điều khiển
- C** Khóa Cửa
- D** Bộ lọc
- E** Nắp Bộ trao đổi Nhiệt
- F** Vỏ Bộ trao đổi Nhiệt
- G** Chân máy Có thể điều chỉnh
- H** Cửa Thiết bị

4. DỮ LIỆU KỸ THUẬT

Tên mẫu sản phẩm	EDH902R9SC
Chiều cao x Chiều rộng x Chiều sâu	850 x 596 x 662 mm
Chiều sâu tối đa khi cửa thiết bị mở	1107 mm
Chiều rộng tối đa khi cửa thiết bị mở	958 mm
Chiều cao có thể điều chỉnh	850 mm (+ 15 mm - điều chỉnh chân)
Dung tích lồng sấy	113 lít
Tải trọng tối đa	9 kg
Điện áp	220-240 V
Tần số	50 Hz
Công suất toàn phần	1600 W
Quy mô sử dụng	Hộ gia đình
Nhiệt độ môi trường cho phép	+ 5°C đến + 35°C
Mức độ bảo vệ chống hạt rắn và độ ẩm xâm nhập được đảm bảo dựa trên lớp vỏ bảo vệ, ngoại trừ trường hợp thiết bị điện áp thấp không có khả năng chống ẩm	IPX4
Loại khí sử dụng	R290
Trọng lượng khí	0,149 kg

5. LẮP ĐẶT

Mở thùng đóng gói

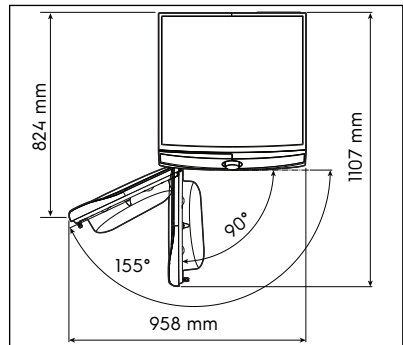
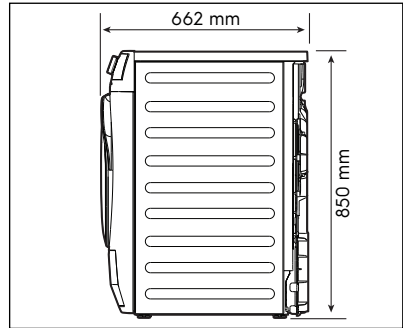
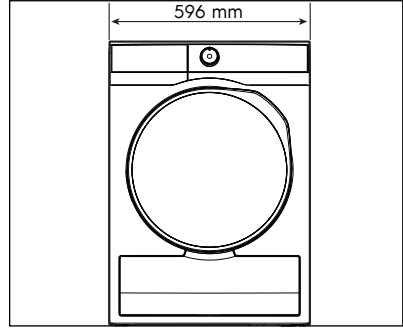


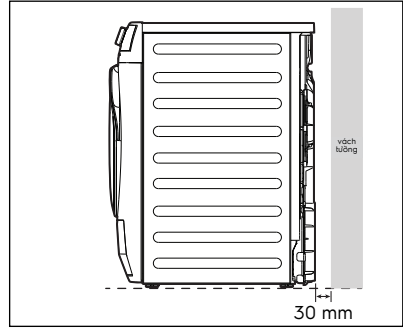
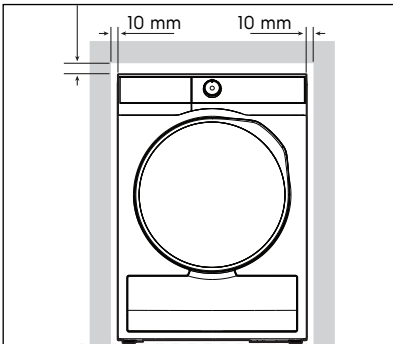
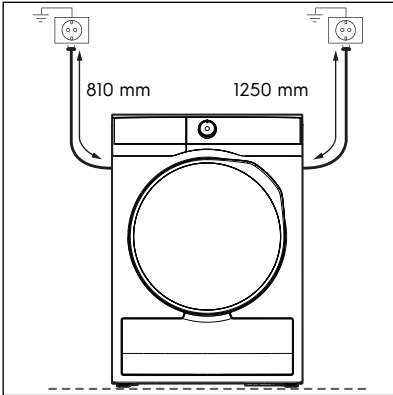
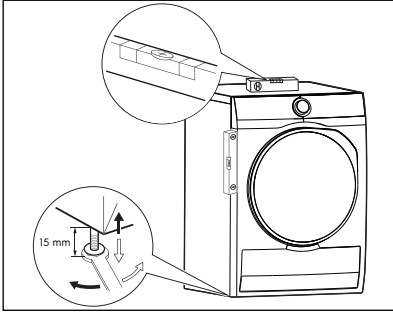
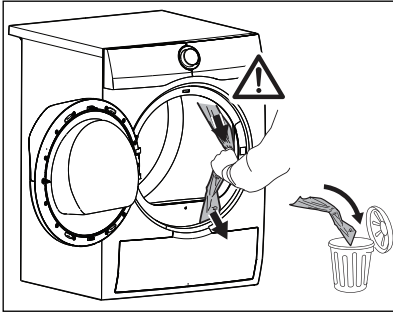
i Khóa lồng sấy phía sau sẽ tự động mở khi kích hoạt máy sấy lần đầu. Máy có thể phát ra tiếng ồn.

Lắp đặt

⚠ CẢNH BÁO!

Trước khi tiến hành lắp đặt, hãy đọc thông tin an toàn và kích thước của thiết bị.

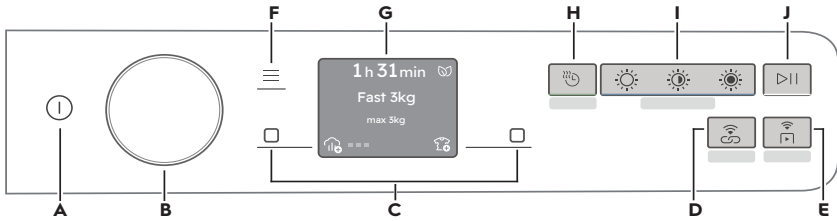




⚠ CẢNH BÁO!
Không được đặt máy sấy lên trên máy giặt.
Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ
với đại lý được ủy quyền.

6. BẢNG ĐIỀU KHIỂN

6.1 Mô tả Bảng Điều khiển



A Nút Bật/Tắt

B Nút chọn chương trình

C Phím mēm

- Phím mēm bên phải
- Phím mēm bên trái

D Phím cảm ứng Đồng bộ chương trình sấy

E Phím cảm ứng Bắt đầu/Tạm dừng

F Phím cảm ứng Menu

G Màn hình

H Phím cảm ứng Sấy theo Thời gian

I Phím cảm ứng sấy tự động

- Sấy Thật khô
- Sấy khô (để treo tủ)
- Sấy Vừa

J Phím cảm ứng Bắt đầu/Tạm dừng

i Dùng ngón tay để nhấn các nút cảm ứng tại vị trí có biểu tượng hoặc tên của lựa chọn. Không mang găng tay khi thao tác trên bảng điều khiển. Luôn giữ cho bảng điều khiển sạch sẽ và khô ráo.

6.2 Lựa chọn Thông minh

Tính năng mới này được tạo ra nhằm mục đích cải thiện tính bền vững của chu trình sấy, chăm sóc và bảo dưỡng vải, đồng thời nâng cao trải nghiệm của người dùng. Vùng giao diện mới thiết kế này giúp người dùng đưa ra những lựa chọn mang tính bền vững, đồng thời cải tiến phương thức tương tác trực tiếp, giúp người dùng nhanh chóng chọn được các chu trình sấy cùng lựa chọn mong muốn. Biểu thị cho tính bền vững được thể hiện qua chỉ báo SmartLeaf (xem chương Bảng Điều khiển: Phản hồi về SmartLeaf).

Nhiệt độ sấy sẽ thay đổi theo từng mức Lựa chọn Thông minh tương ứng với chu trình đã chọn để đảm bảo hiệu suất tốt nhất mà không cần phải thay đổi nhiệt độ theo cách thủ công.

6.3 Phản hồi về SmartLeaf

Tính năng SmartLeaf hướng dẫn người dùng cách sấy quần áo tiết kiệm điện hơn, dựa trên mức tiêu thụ điện năng tính theo công suất định mức của chương trình.

Có ba cấp độ SmartLeaf khác nhau được biểu thị qua biểu tượng chiếc lá (màu xanh lá cây):

1. Không có đèn báo hình chiếc lá trên màn hình hoặc Ứng dụng, cho biết mức tiết kiệm điện trung bình hoặc không thể chỉ báo (đối với Chu trình dựa trên thời gian).
2. một chiếc lá biểu thị mức tiết kiệm điện tốt
3. hai chiếc lá biểu thị mức tiết kiệm điện tốt nhất

6.4 Biểu tượng



Chỉ báo: Giai đoạn chống nhản



Chỉ báo: Hời nước



Chỉ báo: Wi-Fi



Biểu tượng Thời gian Hoàn thành



Chỉ báo: Xả ngăn chứa nước



Chỉ báo: Chu trình yêu thích



Biểu tượng SmartLeaf



Chỉ báo: Yên tĩnh tuyệt đối



Biểu tượng khóa trẻ em



Chỉ báo: Vệ sinh bộ lọc



Chỉ báo: Kiểm tra bộ trao đổi nhiệt

7. NÚT XOAY VÀ NÚT BẮM

7.1 Giới thiệu

i Không phải tất cả các chương trình sấy đều có những lựa chọn này. Kiểm tra khả năng tương thích giữa các lựa chọn và chương trình sấy trong mục "Tính tương thích giữa các lựa chọn chương trình". Một lựa chọn có thể xung đột với lựa chọn khác, do đó thiết bị không cho phép bạn cài đặt các lựa chọn không tương thích cùng lúc.

7.2 **1** Nút Bật/Tắt

Nhấn và giữ nút này trong vài giây để bật hoặc tắt thiết bị. Âm thanh leng keng đặc trưng sẽ phát ra khi bật hoặc tắt thiết bị, đèn và màn hình sẽ sáng lên và đèn led của nút Bật đầu/Tạm dừng sẽ nhấp nháy.

Khi bật thiết bị lần đầu, hệ thống sẽ yêu cầu thiết lập thiết bị.

7.3 Nút xoay chọn chương trình

Vặn nút xoay chọn chương trình để chọn chương trình mong muốn.

7.4 Menu

Nhấn phím cảm ứng "☰" để vào lựa chọn.

**Danh mục
Xoay nút xoay để
điều hướng**


Vặn nút xoay để điều hướng. Để bật/tắt một lựa chọn, hãy chạm vào phím mềm bên phải "□".

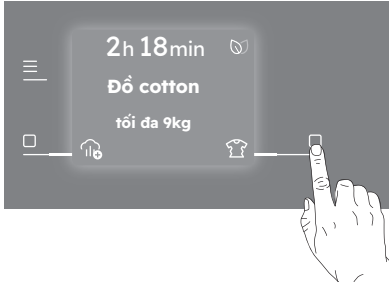
Để thoát khỏi menu, người dùng phải:





- Nhấn phím cảm ứng "☰" lần nữa.
- Nhấn phím cảm ứng nhanh.
- Nhấn nút điều khiển từ xa.
- Chờ trong vòng 10 giây.

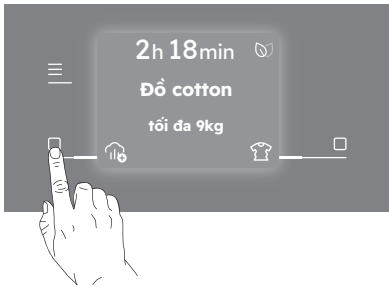
7.5 Phím mềm Trái/Phải

Hai phím mềm "" nằm ở bên phải và bên trái của màn hình.

Nhấp vào phím mềm bên phải "" để thực thi hành động xuất hiện ở góc dưới bên phải màn hình (ví dụ: Thời gian Hoàn thành, quay lại menu,...).



Nhấp vào phím mềm bên trái "" để thực thi hành động xuất hiện ở góc dưới bên trái màn hình (ví dụ như  Tăng cường Chống nhăn,  Mức sấy khô cuối cùng cho chương trình Đồ len,  Mức Hời nước, bật hoặc tắt một lựa chọn trong menu,...).




7.6 Lựa chọn Thông minh



Tính năng mỗi này được tạo ra nhằm mục đích cải thiện tính bền vững của chu trình sấy, chăm sóc và bảo dưỡng vải, đồng thời nâng cao trải nghiệm của người dùng.


Mức Sấy khô

Bật tính năng mức sấy khô để dàng với một lần chạm.

Có ba lựa chọn để sấy khô:

1.  Sấy Vừa
Khuyến khích sử dụng lựa chọn này để sấy quần áo cần ủi.



2.  Sấy khô (để treo tủ)
Đây là mức sấy mặc định được chọn cho hầu hết các chương trình và phù hợp cho đồ cất tủ.
3.  Sấy Thật khô
Khuyến nghị sử dụng lựa chọn này cho vật liệu khăn tắm.

 Để kích hoạt một trong những lựa chọn này, hãy vận nút xoay để chọn chương trình mong muốn. Biểu tượng mức sấy khô mặc định sẽ sáng lên. Để thay đổi, hãy nhấp vào biểu tượng liên quan.


Đồng bộ chương trình sấy

Tính năng này cho phép máy sấy tự động cài đặt chương trình phù hợp nhất với chương trình đã giặt gần nhất Tất cả những việc bạn cần làm là khởi động chương trình sấy sau khi cho quần áo vào máy sấy. Không cần phải cài đặt chương trình hay thực hiện thao tác lựa chọn nào khác trên máy sấy.

Khi kết thúc chương trình giặt, máy giặt sẽ truyền dữ liệu chương trình đến Đám mây Electrolux cũng như đến máy sấy thông qua bộ định tuyến WiFi gia đình.

 Để sử dụng chức năng  Đồng bộ chương trình sấy, phải kết nối máy sấy và máy giặt Electrolux trong cùng một mạng gia đình và ghép cặp với ứng dụng của chúng tôi.

Để kích hoạt chức năng:

1. Khi kết thúc chu trình giặt, hãy cho quần áo sạch vào trong máy sấy.
2. Nhấn phím cảm ứng " Đồng bộ chương trình sấy".
3. Tất cả các biểu tượng hiển thị sẽ tắt, ngoại trừ biểu tượng WiFi, đồng thời các thanh ProSense sẽ chạy hình động trong một vài giây khi thiết bị đang truy xuất dữ liệu từ đám mây.
4. Màn hình sẽ tự động cập nhật chương trình được đề xuất Sau 10 giây, nếu hệ thống truy xuất dữ liệu không thành công, đèn LED của nút sẽ tắt và máy sẽ phát tín hiệu âm báo lỗi. Chương trình đã chọn trước đó sẽ được khôi phục sau đó.


5. Nhấn phím cảm ứng "Bắt đầu/Tạm dừng ▷||" để bắt đầu quá trình sấy khô.

i Khi đã cài đặt chương trình Đồng bộ chương trình sấy, người dùng vẫn được phép thay đổi lựa chọn hoặc chọn chương trình khác bằng cách xoay núm hoặc sử dụng Ứng dụng. Trong những trường hợp như vậy, đèn LED trên phím cảm ứng Đồng bộ chương trình sấy sẽ tắt để báo hiệu rằng chương trình không còn là chương trình đề xuất nữa; sau đó người dùng có thể chọn lại chương trình tự động Đồng bộ chương trình sấy bằng cách nhấn phím cảm ứng tương ứng cho đến khi dữ liệu có sẵn trên Đám mây.

7.7 ▷|| Bắt đầu/Tạm dừng

Nhấn phím cảm ứng "▷|| Bắt đầu/Tạm dừng" để bắt đầu và tạm dừng thiết bị hoặc ngắt chương trình đang chạy.

7.8 Bắt đầu Từ xa

Chạm nhanh vào nút  này để kích hoạt chức năng Bắt đầu Từ xa, cho phép bắt đầu, tạm dừng và dừng thiết bị từ xa.

Khi kích hoạt chức năng Bắt đầu Từ xa, máy sẽ chuyển sang trạng thái chờ.

Nhấn lại nút để tắt và thoát khỏi trạng thái này.

i Nếu cửa máy đang mở, chức năng Bắt đầu Từ xa sẽ bị vô hiệu.

Nhấn và giữ nút này lâu hơn để sử dụng hai chức năng khác:

- nhấn giữ nút trong 5 giây cho đến khi nghe thấy tiếng tách: WiFi sẽ được bật và tắt
- nhấn giữ nút trong 10 giây cho đến khi nghe hai tiếng bíp để thiết lập lại thông tin đăng nhập mạng và thông báo sau đây sẽ xuất hiện: Đặt lại thông tin đăng nhập mạng?


8. KHÁM PHÁ THIẾT BỊ

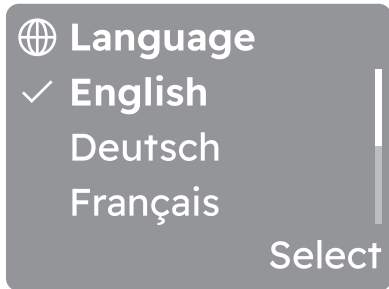
Khi bật thiết bị lần đầu, màn hình sẽ hướng dẫn một số thông tin liên quan đến thiết bị. Nếu người dùng bỏ qua trong lần bật nguồn đầu tiên, thông tin sẽ hiển thị lại ở lần bật nguồn lần tiếp theo sau khi khởi động. Nếu người dùng tiếp tục bỏ qua ở lần thứ hai thì thông tin sẽ không hiển thị lại nữa.


9. KHỞI ĐỘNG LẦN ĐẦU

Mỗi khi bật thiết bị, Màn hình Khởi động sẽ xuất hiện trên màn hình cảm ứng. Ở lần đầu tiên bật thiết bị, sau khi Màn hình Khởi động xuất hiện, bạn sẽ được hướng dẫn thực hiện quy trình thiết lập ban đầu.

9.1 Thiết lập ngôn ngữ

Xoay núm để duyệt qua danh sách ngôn ngữ và nhấp vào phím mềm bên phải "" để chọn ngôn ngữ mong muốn.

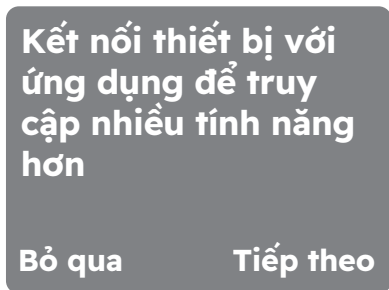



 Khi xoay núm, ngôn ngữ được chọn sẽ hiển thị ở dạng chữ đậm.


9.2 Thiết lập WiFi

Khi bật nguồn lần đầu, màn hình sẽ hiển thị hướng dẫn kết nối thiết bị với WiFi.

Cửa sổ sau đây sẽ xuất hiện:




Nhấp vào phím mềm bên trái "" để bỏ qua thao tác này và quay lại màn hình xem trước đó.

Nhấp vào phím mềm bên phải "" để chuyển sang giai đoạn kế tiếp và làm theo hướng dẫn. Cửa sổ sau đây sẽ xuất hiện:

Thực hiện theo hướng dẫn của ứng dụng để kết nối với WiFi.

Done

 Để liên kết thiết bị với thiết bị di động, tải về Ứng dụng và các tính năng khác, hãy tham khảo chương "WiFi - Thiết lập kết nối".

10. WIFI - THIẾT LẬP KẾT NỐI

Chương này mô tả cách kết nối thiết bị thông minh với mạng WiFi và liên kết với thiết bị di động.

Chức năng này giúp bạn nhận thông báo, theo dõi và điều khiển máy sấy từ thiết bị di động.

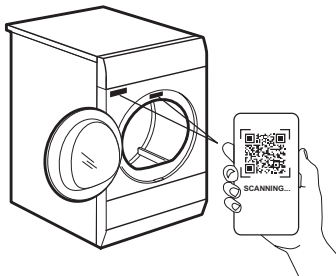
Chức năng WiFi sẽ tắt theo cài đặt mặc định của nhà sản xuất

Các hạng mục cần thiết để kết nối thiết bị nhằm tận hưởng trọn vẹn các tính năng:

- Mạng không dây tại nhà có kết nối internet
- Thiết bị di động kết nối với mạng không dây.

Tần số	2,412 - 2,472 GHz cho thị trường Châu Âu
Giao thức	Chuẩn IEEE 802,11b/g/n
Công suất tối đa	< 20dBm
Mã hóa	WPA, WPA2, WPA3

10.1 Mã QR trên nhãn sản phẩm



Có thể sử dụng mã QR theo hai cách:

- Quét mã QR bằng ứng dụng camera tích hợp để tải về ứng dụng từ App store trên thiết bị thông minh và thực hiện theo các bước bắt buộc.
- Ghép cặp thiết bị thông minh với thiết bị để đơn giản hóa quy trình. Quét mã QR bằng ứng dụng quét mã QR tích hợp trong ứng dụng của chúng tôi.

10.2 Cài đặt ứng dụng

Khi kết nối máy sấy với ứng dụng, hãy đứng gần thiết bị với thiết bị thông minh trên tay.

Đảm bảo thiết bị thông minh của bạn có kết nối với mạng không dây.

1. Truy cập vào App Store/Play Store trên thiết bị thông minh hoặc quét mã QR (xem chương "Mã QR trên nhãn sản phẩm").



2. Tải và cài đặt ứng dụng của chúng tôi.
3. Nhỏ bật kết nối WiFi trong máy sấy. Nếu không, hãy chuyển đến phần bên dưới.
4. Khởi động ứng dụng. Chọn quốc gia và ngôn ngữ rồi đăng nhập bằng email và mật khẩu của bạn. Nếu bạn chưa có tài khoản, hãy tạo tài khoản mới theo hướng dẫn trong ứng dụng.

10.3 Cấu hình kết nối không dây của máy sấy

Tải về và cài đặt ứng dụng của chúng tôi trên thiết bị thông minh của bạn.

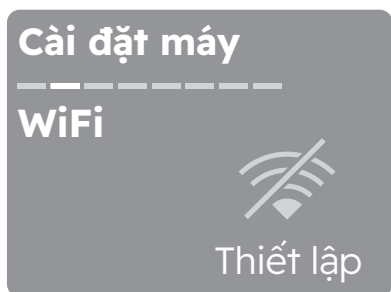
i Bạn cũng có thể cấu hình kết nối không dây của máy sấy bằng cách nhấn nút "📶 Bắt đầu Từ xa" trong khoảng 5 giây.

1. Trong ứng dụng - chạm vào mục Thêm thiết bị và làm theo hướng dẫn trên Ứng dụng để kết nối thiết bị.
2. Nhấn nút "📶 Bật/Tắt" trong vài giây để kích hoạt thiết bị.

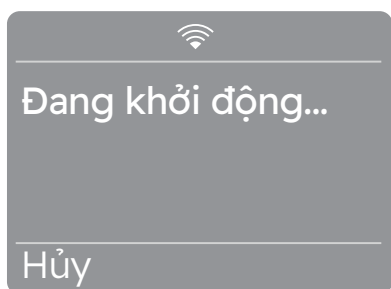
3. Nhấn vào phím mềm Menu "☰", vặn nút xoay cho đến khi màn hình hiển thị chữ "Cài đặt Máy".



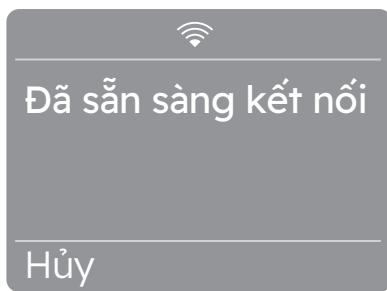
4. Nhấn vào phím mềm bên phải để vào phần cài đặt máy.
5. Vặn nút xoay cho đến khi màn hình hiển thị chữ "WiFi".



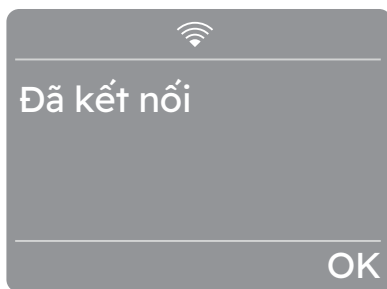
6. Nhấn vào phím mềm bên phải để thiết lập kết nối WiFi. Mô-đun không dây bắt đầu khởi động. Có thể cần khoảng 10 giây để mô-đun đạt trạng thái sẵn sàng.



Khi mô-đun không dây đã sẵn sàng, màn hình sau đây sẽ xuất hiện (Sẵn sàng kết nối):



- Điểm truy cập sẽ mở trong khoảng 5 phút.
7. Tiến hành cấu hình ứng dụng của chúng tôi trên thiết bị thông minh. Sau khi cấu hình xong kết nối, màn hình sau đây sẽ xuất hiện



8. Nhấn vào phím mềm bên phải (OK) để trở về màn hình chính.

i Mỗi khi khởi động, thiết bị sẽ mất 10 giây để tự động kết nối với mạng.

Sau khi cấu hình xong kết nối, Nhấn vào phím cảm ứng "📶 Bắt đầu Từ xa" để BẬT/TẮT chức năng.

i Nếu bạn tắt rồi bật lại thiết bị, kết nối không dây sẽ tự động tắt.

10.4 Đặt lại thông tin đăng nhập mạng

i Bạn cũng có thể đặt lại thông tin đăng nhập mạng bằng cách nhấn phím cảm ứng "Bắt đầu Từ xa" trong khoảng 10 giây.

1. Nhấn nút "ⓘ bật/tắt" trong vài giây để kích hoạt thiết bị.
2. Nhấp vào phím mềm Menu "☰", vặn nút xoay cho đến khi màn hình hiển thị chữ Cài đặt Máy.



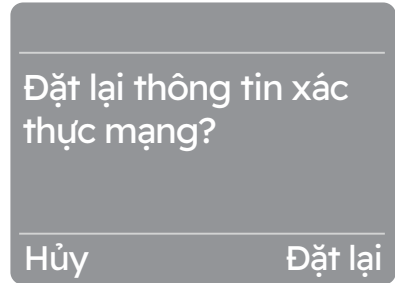
3. Nhấp vào phím mềm bên phải "□" để vào phần cài đặt máy.
4. Vặn nút xoay cho đến khi màn hình hiển thị chữ "WiFi".



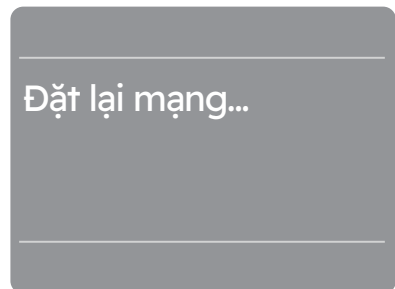
5. Nhấp vào phím mềm bên phải "□" để chỉnh sửa kết nối WiFi.
6. Vặn nút xoay cho đến khi hiển thị màn hình Đặt lại Mạng.



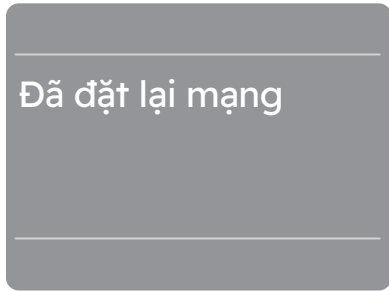
7. Nhấp vào phím mềm bên phải "□".
Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



8. Nhấp vào phím mềm bên phải "□" để xác nhận lựa chọn của bạn.
Thông tin đăng nhập mạng bắt đầu được đặt lại.





Sau vài giây, màn hình sau đây sẽ xuất hiện:




10.5 Thông tin mạng


Khi hoàn thành việc cài đặt ứng dụng và kết nối không dây, bạn có thể kiểm tra một số thông tin liên quan đến kết nối và mạng.

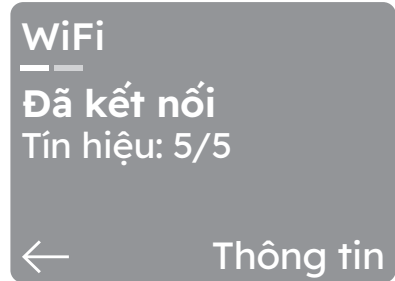
1. Nhấn nút "bật/tắt"  trong vài giây để kích hoạt thiết bị.
2. Nhấp vào phím mềm Menu , vặn nút xoay cho đến khi màn hình hiển thị chữ "Cài đặt Máy".




3. Nhấp vào phím mềm bên phải  để vào phần cài đặt máy.
4. Vặn nút xoay cho đến khi màn hình hiển thị chữ "WiFi".



5. Nhấp vào phím mềm bên phải  để vào màn hình sau đây:




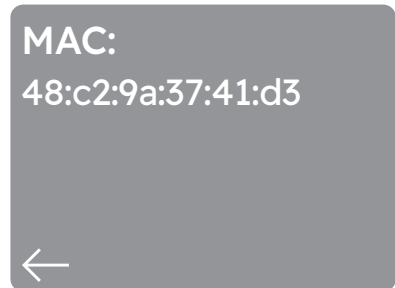
tại đây bạn có thể kiểm tra:

- Trạng thái kết nối (ví dụ, Đang khởi động..., Chưa kết nối, Đã kết nối)
 - Cường độ tín hiệu
6. Nhấp vào phím mềm bên phải  để vào màn hình sau đây:



tại đây bạn có thể kiểm tra:

- Tên mạng
 - Địa chỉ IP của máy sầy
7. Nhấp vào phím mềm bên phải  để vào màn hình sau đây:



tại đây bạn có thể kiểm tra:

- Địa chỉ MAC của máy sầy

8. Nhấn vào phím mềm bên trái "□" vài lần để quay trở lại màn hình cài đặt máy.

10.6 Cập nhật qua mạng

i Chúng tôi khuyến cáo không tắt thiết bị hoặc rút phích cắm điện trong quá trình cập nhật.

Ứng dụng có thể đề xuất bản cập nhật để tải xuống các tính năng mới.

Chỉ chấp nhận bản cập nhật qua Ứng dụng. Nếu có chương trình nào đó đang chạy, Ứng dụng sẽ thông báo cho biết quá trình cập nhật sẽ bắt đầu khi chương trình kết thúc.

Trong quá trình cập nhật, thông báo sau đây sẽ xuất hiện trên màn hình: Không tắt thiết bị.

Thiết bị sẽ khả dụng trở lại khi quá trình cập nhật kết thúc mà không có thông báo cập nhật thành công.

Nếu xảy ra lỗi, thông báo sau đây sẽ xuất hiện trên màn hình: Cập nhật không thành công. Nhấn vào phím mềm bên phải (OK) "□" để trở lại chế độ sử dụng bình thường.

10.7 WiFi Luôn Bật

Chỉ có thể kích hoạt chức năng WiFi Luôn Bật thông qua ứng dụng của chúng tôi.

Tính năng này giúp thiết bị luôn được kết nối với mạng ngay cả khi đang tắt, do đó bạn có thể kích hoạt và quản lý thiết bị từ xa trên thiết bị của mình.

Chỉ báo "📶" luôn sáng.

Có thể bật thiết bị bằng cách nhấn nút bật/tắt **i** hoặc thông qua Ứng dụng.

i Sử dụng chức năng WiFi Luôn Bật có thể làm tiêu hao điện năng. Do đó chức năng WiFi Luôn Bật sẽ bị tắt theo mặc định.

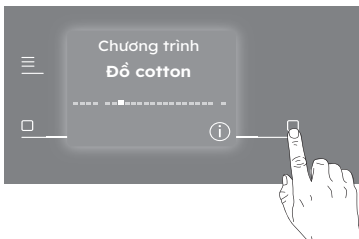
11. CHŨNG TRÌNH

11.1 **i** Thông tin Chương trình

Có thể hiển thị màn hình thông tin chương trình bằng cách vận nút xoay chọn chương trình để chọn chương trình mong muốn.


Nếu có thông tin về chương trình, biểu tượng thông tin "**i**" sẽ hiển thị ở góc dưới bên phải.

- Nhấn vào phím mềm bên phải "□"



Trong trường hợp có hai trang thông tin, trang đầu tiên sẽ hiển thị chữ Tiếp theo và trang thứ hai sẽ hiển thị chữ OK, giúp đóng màn hình và chuyển đến màn hình chính. Nếu chỉ có một trang, phím mềm bên phải sẽ hiển thị chữ OK. Màn hình sẽ chờ 5 giây trước khi tự động đóng trang thông tin (bộ đếm thời gian này sẽ được đặt lại nếu có hai trang và người dùng nhấn nút Tiếp theo).




11.2 Bảng chương trình

Chương trình	Tải trọng ¹⁾	Thuộc tính / Loại vải
Đồ Cotton	Tối đa	Chương trình vải cotton trắng và màu. Cài đặt mặc định là mức sấy khô sẵn sàng để cất tủ.
Đồ cotton (Eco)	Tối đa	Chương trình vải cotton được thiết kế để tiết kiệm tối đa điện năng.
Nhanh 3kg	3 kg	Chu trình sấy nhanh cho quần áo hàng ngày làm từ cotton, hỗn hợp cotton - vải tổng hợp và vải tổng hợp. Thích hợp cho đồ nhẹ.
Sấy Đồ Hỗn Hợp	5 kg	Được thiết kế để sấy khô thông thường những đồ giặt không cần phân loại. Sấy khô đều quần áo làm từ cotton, hỗn hợp cotton - vải tổng hợp và vải tổng hợp.
Vải Tổng hợp	4 kg	Quần áo hỗn hợp chủ yếu làm từ vải tổng hợp như polyester, polyamide, v.v.
Đồ mỏng	2 kg	Khuyến nghị dùng cho các loại vải mỏng như viscose, rayon, acrylic và các dạng hỗn hợp của chúng.
Đồ Jean	4 kg	Sấy khô kỹ đồ jean và các loại quần áo jean khác, kể cả ở những phần dày như túi, đường may và gấu vén, giúp giảm tình trạng rối vải.
 Đồ len	1 kg	Sấy khô nhẹ nhàng các loại len có thể giặt máy và giặt tay. Giảm thiểu tối đa việc đảo trộn, tốc độ quay nhanh của lồng sấy giúp quần áo nằm phẳng trên thành lồng sấy, giống như quy trình sấy phẳng. Được Woolmark chứng nhận.
Vải Linen	2 kg	Sấy khô nhẹ nhàng vải linen và giảm nếp nhăn để ủi dễ dàng hơn. Khuyến khích lấy quần áo ra ngay sau khi chu trình sấy kết thúc.
Vải lụa	0,5 kg	Bảo toàn phom dáng của quần áo lụa mỏng manh có thể giặt máy và giặt tay, giảm thiểu nếp nhăn nhờ sử dụng luồng khí ấm nhẹ nhàng cùng chuyển động êm ả.
Bộ đồ giường+	4,5 kg	Có thể sấy khô đến ba bộ linen trải giường, trong đó có một bộ cỡ đôi.
Giặt chăn/ mền	3 kg	Đảm bảo sấy khô hoàn toàn các thành phần bên trong của chăn đôn hoặc gối, gối và chăn bông.
Đồ thể thao+	4 kg	Sấy khô quần áo thể thao thông thường may từ vải tổng hợp, bao gồm polyester, hỗn hợp elastane và polyamide.
Khăn tắm	5 kg	Đảm bảo sấy khô tối ưu và làm mềm mại hơn các loại khăn tắm và áo choàng tắm bằng cotton.
Đồ vệ sinh	5 kg	Vừa sấy khô vừa diệt khuẩn quần áo và đồ đặc khác, duy trì nhiệt độ trên 60°C trong suốt quá trình, tiêu diệt đến 99,99% vi khuẩn và vi-rút ²⁾ Lưu ý: Chỉ nên áp dụng chu trình này cho đồ ướt. Không phù hợp để sấy đồ mỏng.
Dễ là ủi	2 kg	Giảm nếp nhăn trên các loại vải cotton, vải tổng hợp và quần áo làm từ vải hỗn hợp, giúp là ủi dễ dàng hơn. Có hai mức sấy: Mức sấy vừa sấy quần áo hơi ẩm để ủi hoặc treo sau đó; Mức sấy khô nóng sấy quần áo khô ráo hoàn toàn.
Làm mới (hỏi nữộc)	2 kg	Chỉ dùng cho quần áo khô. Chu trình với nhiệt độ thấp trong thời gian ngắn giúp loại bỏ mùi hôi trên một lượng nhỏ quần áo. Thích hợp cho quần áo khô được cất giữ trong thời gian dài.

1) Công suất tối đa phụ thuộc vào từng mẫu máy sấy.

2) Đã được thử nghiệm với Candida albicans, MS2 Bacteriophage và Escherichia coli trong một thử nghiệm bên ngoài do Swissatest Testmaterialien AG thực hiện vào năm 2021 (Báo cáo Thử nghiệm Số 20212038).

Các chương trình hơi nước

Chương trình	Tải trọng	Thuộc tính / Loại vải
Đồ Cotton 	2 kg	Giúp loại bỏ các nếp nhăn trên quần áo cotton. Thời lượng chương trình được tự động điều chỉnh để sấy quần áo đến độ ẩm tối ưu cho tác dụng của hơi nước. Thông thường, không cần phải ủi quần áo sau khi ứng dụng chương trình hơi nước. Trong trường hợp này, phải treo quần áo trên móc treo hoặc gấp lại.
Vải Tổng hợp 	2 kg	Giúp loại bỏ các nếp nhăn trên quần áo may từ vải tổng hợp. Thời lượng chương trình được tự động điều chỉnh để sấy quần áo đến độ ẩm tối ưu cho tác dụng của hơi nước. Thông thường, không cần phải ủi quần áo sau khi ứng dụng chương trình hơi nước. Trong trường hợp này, phải treo quần áo trên móc treo hoặc gấp lại.
Làm mới bằng Hơi nước 	2 kg	Chỉ dùng cho quần áo khô. Cũng thích hợp để khử mùi hôi. Quần áo trở nên mềm mại và ấm áp. Khuyến khích lấy quần áo ra và treo lên ngay sau khi chương trình kết thúc.

Chăm sóc trang phục Woolmark - Blue



Chu trình sấy len của máy này đã được Công ty Woolmark thử nghiệm và chứng nhận. Chu trình này phù hợp để sấy khô các loại quần áo len dán nhãn "giặt tay" với điều kiện quần áo được giặt theo chu trình giặt tay được Woolmark chứng nhận và sấy khô theo hướng dẫn của nhà sản xuất **M2140**.

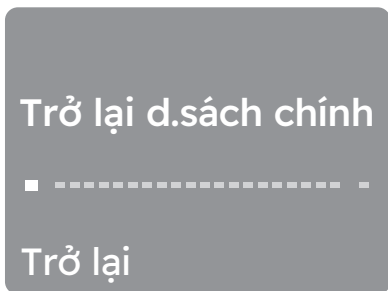
11.3 Các chương trình Bổ sung

Ở cuối danh sách chương trình, có một vị trí duy nhất cho phép điều chỉnh đến danh sách phụ có tên là Thêm chương trình.



Nhấp vào phím mềm bên phải bên cạnh dòng chữ Chỉ dẫn thêm để vào danh sách chương trình bổ sung. Việc điều chỉnh danh sách này cũng giống như điều chỉnh danh sách chính.

Để quay lại danh sách chính, hãy vận nút xoay sang trái đến vị trí Quay lại danh sách chính và nhấn vào phím mềm bên trái kế bên chỉ dẫn Quay lại.



Danh sách các chương trình bổ sung mặc định.

Ứng dụng của chúng tôi cung cấp nhiều lựa chọn chương trình bổ sung. Kết nối thiết bị với ứng dụng của chúng tôi để có thể chọn chương trình phù hợp nhất với nhu cầu của mình.

i Chúng tôi có thể thay đổi tên chương trình theo yêu cầu của thị trường mà không cần thông báo trước. Ứng dụng sẽ cung cấp bảng mô tả đầy đủ về từng chương trình.

Đồ em bé, Ngoài trời, Màn cửa, Ngựa đi ững, Giá Sấy khô, Giày Chạy, Áo khoác Jacket, Đồ tập luyện, Đồ trượt tuyết, Đồ bóng đá, Ghế, Làm sạch lông thú.

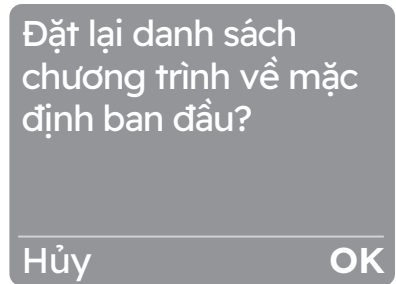
Đặt lại danh sách chương trình bổ sung về mặc định gốc.

Nếu người dùng đã tùy chỉnh danh sách chương trình trong ứng dụng, thì ở cuối danh sách chương trình sẽ có lựa chọn đặt lại về danh sách mặc định gốc.

1. Vận nút xoay đến cuối màn hình Thêm chương trình. Màn hình hiển thị dòng chữ Đặt lại danh sách.







2. Nhấp vào phím mềm bên phải (Đặt lại) sẽ hiển thị hộp thoại yêu cầu hủy hoặc xác nhận.



3. Nhấp vào phím mềm bên phải (OK) để đặt lại danh sách chương trình bổ sung về mặc định gốc.

11.4 Tính tương thích giữa các lựa chọn chương trình


Chương trình ¹⁾	Mức Sấy khô	Hồi nước	Tăng cường Chống nhăn	Yên tĩnh Tuyệt đối	Xoay đảo chiều	Thời gian sấy	Hoàn thành vào lúc
	  						
Đồ Cotton	■	■	■	■	■	■	■
Đồ cotton (Eco)	■			■			■
Nhanh 3kg	■			■			■
Sấy Đồ Hồn Hợp	■	■		■	■	■	■
Vải Tổng hợp	■	■	■	■	■	■	■
Đồ mỏng	■			■			■
Đồ Jean	■	■		■			■
 Đồ len						■	■
Vải Linen	■			■			■
Vải lụa	■			■			■
Bộ đồ giường+	■	■	■	■	■	■	■
Giặt chăn/ mền	■			■			■
Đồ thể thao+	■			■			■
Khăn tắm	■			■			■
Đồ vệ sinh	■			■			■
Dễ là ủi	■	■		■			■
Làm mềm (hồi nước)			■	■			■

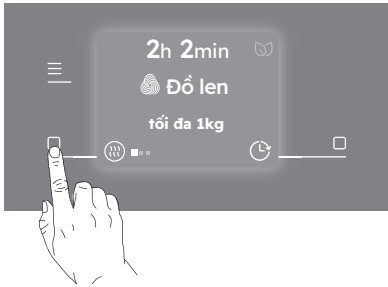
1) Cùng với chương trình, bạn có thể cài đặt 1 hoặc nhiều lựa chọn. Để bật hoặc tắt chúng, hãy nhấn nút cảm ứng tương ứng.

12. TÙY CHỌN



12.1 Mức sấy khô cuối cùng cho chương trình Đờ len.

Lựa chọn phù hợp cho chương trình Đờ len để điều chỉnh mức sấy khô cuối cùng.

- Nhấn vào phím mềm bên trái " để cài đặt mức sấy khô mong muốn cho chương trình Đờ len.




Có ba mức sấy khô mặc định.

-  Tiêu chuẩn
-  Tăng cường
-  Tối đa

12.2 Thời gian sấy

Bạn có thể cài đặt thời lượng chương trình tối thiểu là 10 phút và tối đa là 2 giờ. Thời lượng cần thiết phụ thuộc vào lượng quần áo giặt trong máy.

 Khuyến khích đặt thời gian giặt ngắn cho số lượng quần áo ít hoặc chỉ giặt một món đồ.


KHUYẾN NGHỊ SẤY THEO THỜI GIAN

10 - 20 phút	chỉ sử dụng lượng khí mát (không dùng bộ gia nhiệt).
20 - 40 phút	sấy thêm để tăng độ khô sau chu trình sấy trước đó.
>40 phút	sấy khô tuyệt đối lượng quần áo giặt nhỏ đến tối đa 4 kg, vắt kỹ (>1200 vòng/phút).


Để kích hoạt lựa chọn này:

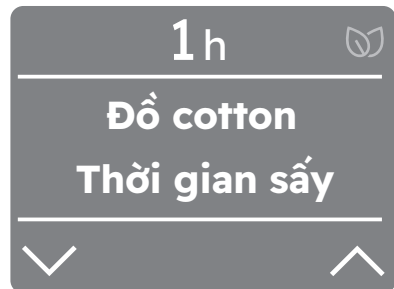
- Chạm vào lựa chọn  Sấy theo Thời gian".




- Bạn có thể kích hoạt lựa chọn này bằng cách nhấn vào phím mềm bên phải ". Màn hình sẽ hiển thị số phút hoặc số giờ của chương trình sấy theo thời gian.



- Nhấn vào phím mềm bên phải " có thể tăng thời gian thêm 10 phút mỗi lần, tối đa là 2 giờ.



- Nếu muốn giảm thời gian, hãy nhấn vào phím mềm bên trái "  , thời lượng sẽ giảm đi 10 phút sau mỗi lần nhấn.

- Khi đã chọn được thời lượng hẹn giờ mong muốn, hãy chờ 3 giây, bạn sẽ được chuyển đến màn hình chính với thời gian sấy hiển thị ở đầu màn hình.



Để xóa lựa chọn sấy theo thời gian, hãy chọn chương trình khác bằng cách vận nút xoay chọn chương trình hoặc giảm thời gian bằng cách nhấn lại "Sấy theo Thời gian" và phím mềm bên trái "□" ✓ cho đến khi hiển thị thời gian chương trình.






12.3 Tăng cường Chống nhăn

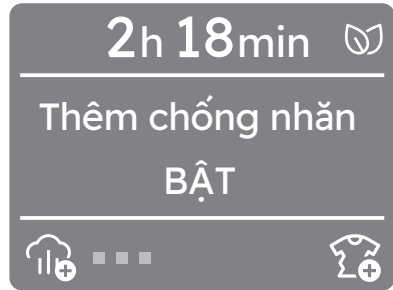
Lựa chọn này kéo dài thời gian chống nhăn thêm 90 phút khi kết thúc chu trình sấy. Chức năng này giúp làm giảm nhăn đồ. Có thể lấy đồ giặt ra trong giai đoạn chống nhăn.

Để bật/tắt lựa chọn này, có hai khả năng.

Nhấn vào phím mềm bên phải

 nếu lựa chọn khả dụng cho chương trình đã chọn trên màn hình chính.

Nhấn vào phím mềm bên phải "□" và biểu tượng  (chống nhăn tiêu chuẩn) sẽ đổi thành biểu tượng  (tăng cường chống nhăn).



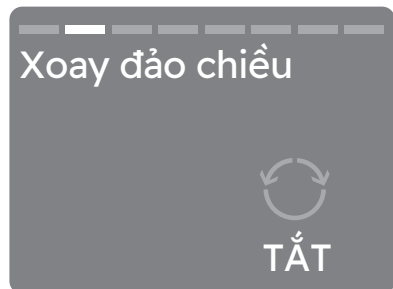
12.4 Xoay Đảo chiều

Tăng tần số đảo chiều của lồng sấy để giảm tình trạng xoắn và rối đồ. Giúp tăng khả năng sấy đều và hạn chế nhăn đồ. Khuyến khích sử dụng cho đồ có kích thước lớn hoặc dài (ví dụ như ga trải giường, quần dài, váy dài).

Nhấn vào phím mềm Menu "≡", vận nút xoay cho đến khi màn hình hiển thị lựa chọn "Xoay Đảo chiều".

Để bật/tắt lựa chọn này:

- Nhấn vào phím mềm bên phải "□" và đèn chỉ báo liên quan sẽ BẬT/TẮT.





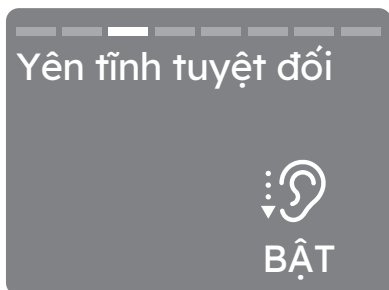
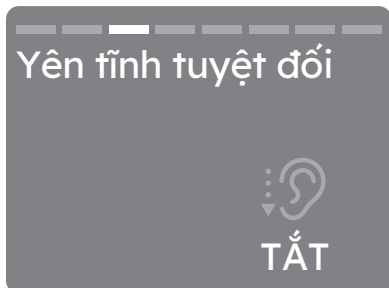
12.5 Yên tĩnh Tuyệt đối

Thiết bị vận hành với độ ồn thấp mà không ảnh hưởng đến chất lượng sấy. Thiết bị vận hành chậm rãi với thời gian chu trình dài hơn.

Nhấp vào phím mềm Menu "☰", vặn nút xoay cho đến khi màn hình hiển thị lựa chọn "Yên tĩnh Tuyệt đối".

Để bật/tắt lựa chọn này:

- Nhấp vào phím mềm bên phải "□" và đèn chỉ báo liên quan sẽ BẬT/TẮT.



12.6 Âm báo Kết thúc


Còi báo vào lúc:

- kết thúc chu trình
- bắt đầu và kết thúc giai đoạn chống nhăn
- ngắt chu trình. Lựa chọn còi báo luôn được bật theo mặc định.


Bạn có thể sử dụng lựa chọn này để bật hoặc tắt âm thanh.

Nhấp vào phím mềm Menu "☰", vặn nút xoay cho đến khi màn hình hiển thị lựa chọn "Âm báo kết thúc".

- Nhấp vào phím mềm bên phải "□" và đèn chỉ báo liên quan sẽ BẬT/TẮT.

Nếu tắt lựa chọn Âm báo Kết thúc, màn hình sẽ hiển thị biểu tượng tắt Âm báo Kết thúc .



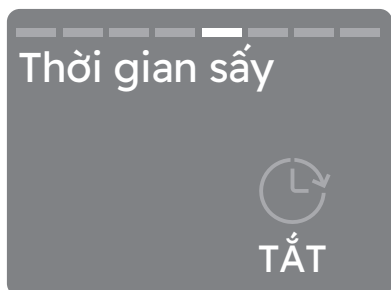
 Nếu Báo động Kết thúc Chu trình TẮT (xem menu Cài đặt Máy), lựa chọn Âm báo Kết thúc sẽ không khả dụng.

12.7 🕒 Hoàn thành vào lúc

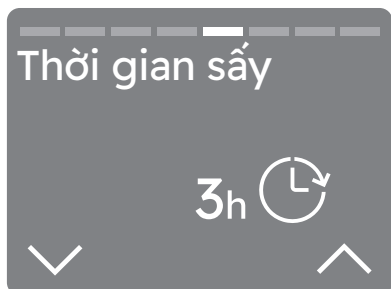
Với lựa chọn này, bạn có thể cài đặt thời gian kết thúc chu kỳ đã chọn.

Để bật/tắt lựa chọn này:

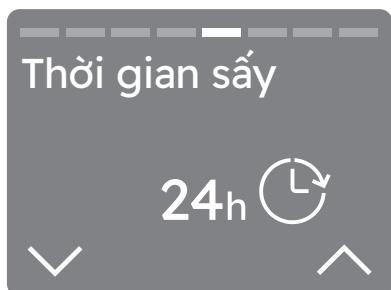
- Nhấp vào phím mềm Menu "☰", vặn nút xoay cho đến khi màn hình hiển thị lựa chọn Đặt Hẹn Thời gian Hoàn thành.



- Bạn có thể kích hoạt lựa chọn này bằng cách nhấp vào phím mềm bên phải "☐". Màn hình sẽ hiển thị thời lượng của thời gian kết thúc, bắt đầu từ 1 giờ.



- Nhấp vào phím mềm bên phải "☐" ⤴ có thể tăng thời gian thêm một giờ mỗi lần, tối đa là 24 giờ.



- Nếu muốn giảm thời gian, hãy nhấp vào phím mềm bên trái "☐" ⤵, thời lượng sẽ giảm đi một giờ sau mỗi lần nhấp.
- Khi đã chọn được thời lượng hẹn giờ mong muốn, hãy chờ 3 giây hoặc nhấp vào Menu "☰", bạn sẽ được chuyển đến màn hình chính với thời gian đếm ngược hiển thị ở đầu màn hình.



ⓘ Thiết bị vẫn giữ nguyên lựa chọn này sau khi tắt máy.


Để xóa lựa chọn Đặt Hẹn Thời gian Hoàn thành:

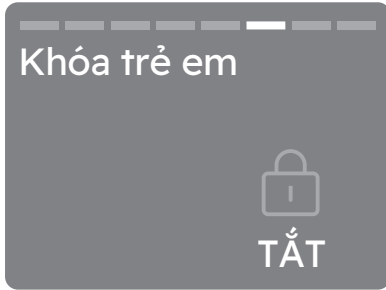
- Điều hướng qua Menu "☰" đến lựa chọn "Đặt Hẹn Thời gian Hoàn thành".
- Giảm thời gian bằng cách nhấp vào phím mềm bên trái cho đến khi màn hình hiển thị "TẮT"





12.8 Khóa trẻ em

Với lựa chọn này, bạn có thể ngăn trẻ em vô tình vận hành thiết bị.

Để kích hoạt lựa chọn này:

- Nhấp vào phím mềm Menu , vặn nút xoay cho đến khi màn hình hiển thị lựa chọn "Khóa trẻ em".




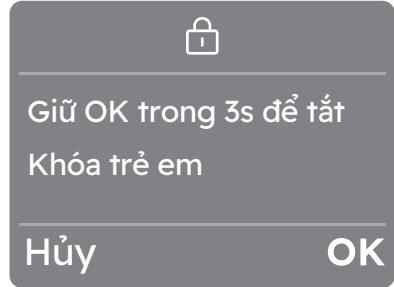
- Bạn có thể kích hoạt lựa chọn này bằng cách nhấp vào phím mềm bên phải . Màn hình hiển thị "BẬT".
- Sau khi kích hoạt tính năng khóa trẻ em, tất cả các nút cảm ứng sẽ bị vô hiệu. Có thể tắt thiết bị bằng nút "Bật/Tắt" .
- Không thể khởi động thiết bị khi chưa nhấp vào phím cảm ứng "Bắt đầu/Tạm dừng" . Màn hình sẽ hiển thị biểu tượng .



- Thiết bị vẫn giữ nguyên lựa chọn này sau khi tắt máy.

Để tắt lựa chọn này:

- Giữ phím mềm bên phải  trong 3 giây. Đồng hồ đếm ngược sẽ xuất hiện ở góc dưới bên phải.





- Khi tắt lựa chọn này, màn hình sẽ hiển thị thông tin như trước khi kích hoạt.

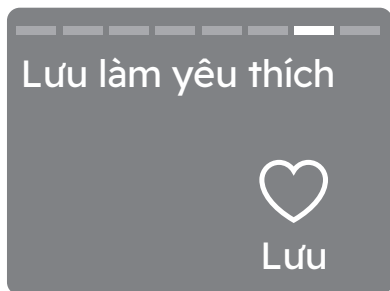



12.9 Chu trình yêu thích

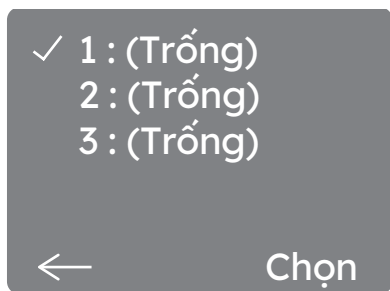
Cách cài đặt chu trình yêu thích. Có thể lưu tối đa ba chu trình yêu thích.


 Không có chu trình yêu thích nào được lưu theo mặc định.


- Nhấn vào phím mềm Menu "", vặn nút xoay cho đến khi màn hình hiển thị chữ "Lưu làm yêu thích"



- Chọn một trong ba ô trống bằng cách nhấn vào phím mềm bên phải "".




- Sau hai giây, màn hình sẽ hiển thị chu trình đã chọn là chu trình yêu thích, biểu thị qua biểu tượng trái tim "" ở đầu màn hình.

 Khi bạn muốn lưu chu trình yêu thích tiếp theo, hệ thống sẽ tự động chỉ báo ô trống đầu tiên.


Cách thay thế chu trình yêu thích. Có thể thay thế chu kỳ yêu thích bằng cách:

- Vặn nút xoay để chọn một trong ba trường muốn ghi đè.
- Xác nhận lựa chọn bằng cách nhấn vào phím mềm bên phải.
- Sau hai giây, màn hình sẽ hiển thị chu trình đã chọn là chu trình yêu thích, biểu thị qua biểu tượng trái tim ở đầu màn hình.

Bạn không thể xóa chu trình yêu thích trên thiết bị.

 Để xóa chu trình yêu thích, cần phải khôi phục cài đặt gốc của thiết bị hoặc thông qua ứng dụng.

Cách truy cập vào các chu trình yêu thích. Để truy cập vào chu trình yêu thích từ danh sách chương trình, hãy vặn nút xoay sang trái.

 Nếu có nhiều chu trình yêu thích đã lưu thì máy sẽ hiển thị chu trình đầu tiên, sau đó là chu trình thứ hai và cuối cùng là chu trình thứ ba.

13. CÀI ĐẶT MÁY

Phần này sẽ giải thích các cài đặt chính của thiết bị.

- Nhấn vào phím mềm Menu "☰", xoay nút xoay cho đến khi màn hình hiển thị lựa chọn "Cài đặt máy".
- Chọn "Chỉnh sửa" bằng cách nhấn vào phím mềm bên phải "☐".



13.1 🌐 Thiết lập ngôn ngữ

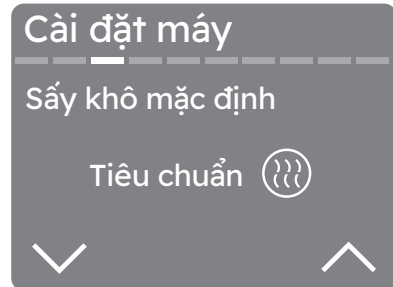


Có thể thay đổi ngôn ngữ hiển thị bằng cách vặn nút xoay để duyệt qua danh sách và tìm ngôn ngữ mong muốn.

- Chọn ngôn ngữ mong muốn bằng cách nhấn vào phím mềm bên phải "☐".
- Quay lại "←" chế độ xem trước đó bằng cách nhấn vào phím mềm bên trái "☐".

i Khi xoay nút, ngôn ngữ được chọn sẽ hiển thị ở dạng chữ đậm.

13.2 🌀 Độ khô Mặc định



Với cài đặt này, bạn có thể thay đổi độ khô mặc định.

i Động thái này là cần thiết vì kết quả độ khô luôn bị chi phối bởi nhiều yếu tố, ví dụ như loại nước, điện áp cung cấp hoặc nhiệt độ môi trường, v.v.

CÁCH SẤY KHÔ HOÀN HẢO:

1. Hãy thử điều chỉnh các lựa chọn mức sấy khô (xem Lựa chọn "Nút xoay và nút bấm" "Lựa chọn Thông minh - Mức sấy khô").
2. Nếu muốn quần áo giặt khô hơn nữa, bạn có thể sửa đổi cài đặt độ khô mặc định (xem bên dưới). Tính năng điều chỉnh này sẽ có hiệu lực với hầu hết các chương trình, ngoại trừ các chương trình Tiết kiệm, Đổ len, Chần/mềm, Áo khoác Jacket, Làm môi, nếu có trên máy.

Để thay đổi mức độ sấy:

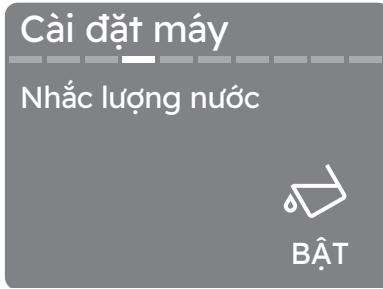
- Nhấn vào phím mềm bên trái "☐" bên cạnh chỉ báo ∨ để giảm độ khô mặc định.
- Nhấn vào phím mềm bên phải "☐" bên cạnh chỉ báo ∧ để tăng độ khô mặc định.

Có ba mức sấy khô mặc định.

- Tiêu chuẩn 🌀
- Tăng cường 🌀
- Tối đa 🌀

Vặn nút xoay để chuyển đến cài đặt tiếp theo.

13.3 ➤ Nhắc lượng nước



Với cài đặt này, bạn có thể bật/tắt chỉ báo lượng nước còn lại trong hộp chứa.

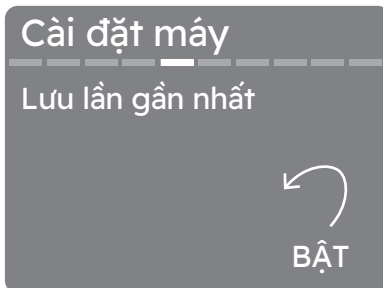
Theo mặc định, chỉ báo lượng nước còn lại luôn bật. Chỉ báo này sẽ sáng khi chương trình hoàn tất hoặc khi cần phải đổ cạn ngăn chứa nước.

- Nhấp vào phím mềm bên phải "□" để BẬT/TẮT chỉ báo lượng nước còn lại trong hộp chứa.

i Nếu có lắp bộ thoát nước (phụ kiện bổ sung), thì thiết bị sẽ tự động xả nước từ ngăn chứa. Trong trường hợp này, chúng tôi khuyến nghị nên tắt chỉ báo của ngăn chứa nước.

Vặn nút xoay để chuyển đến cài đặt tiếp theo.

13.4 ↻ Lưu lần gần nhất



Khi kích hoạt cài đặt này, chương trình và lựa chọn sử dụng gần đây nhất sẽ được lưu ở đầu danh sách chương trình (trong ô được sử dụng gần đây nhất) bên cạnh các chương trình yêu thích.

- Nhấp vào phím mềm bên phải "□" để bật/tắt cài đặt Lưu lần gần nhất.

13.5 Âm thanh của nút



Với cài đặt này, bạn có thể tắt âm thanh của các nút bấm.

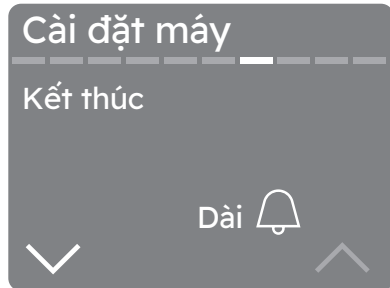
Để bật/tắt âm thanh:



- Nhấp vào phím mềm bên phải "□" và chỉ báo liên quan sẽ BẬT/TẮT.

Vặn nút xoay để chuyển đến cài đặt tiếp theo.

i Không thể tắt âm thanh của nút "bật/tắt" **i**.

13.6 Báo động kết thúc chu trình





Với cài đặt này, bạn có thể thay đổi báo động kết thúc chu trình bằng cách chạm vào phím mềm bên phải "□"   để chỉnh sửa lựa chọn:

- Dài 
- Trung bình 
- Ngắn 
- TẮT 


13.7 Độ sáng Màn hình



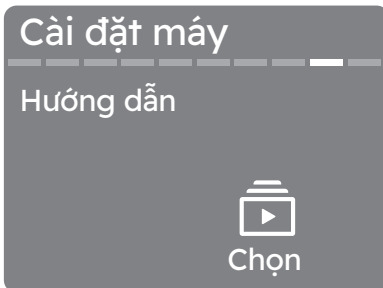
Với cài đặt này, bạn có thể thay đổi độ sáng của màn hình, để điều chỉnh mức độ:

- Nhấn vào phím mềm bên trái "" bên cạnh chỉ báo  để giảm độ sáng.
- Nhấn vào phím mềm bên phải "" bên cạnh chỉ báo  để tăng độ sáng.

Vặn nút xoay để chuyển đến cài đặt tiếp theo.

 Có năm mức độ sáng khả dụng.

13.8 Hướng dẫn

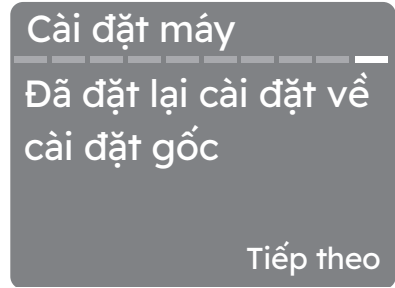


Với lựa chọn này, bạn có thể xem giải thích ngắn gọn về một số tính năng.

Vặn nút xoay chọn chương trình và chọn một trong các lựa chọn sau đây bằng cách nhấn vào phím mềm bên phải "":


- Giới thiệu: thông tin về bảng điều khiển, Lựa chọn Thông minh, các chương trình Hỏi nước, menu, phím mềm và Bắt đầu Từ xa.
- WiFi: thông tin về việc cài đặt và cấu hình.

13.9 Đặt lại về Cài đặt gốc



Với cài đặt này, bạn có thể đặt lại về cài đặt gốc cho thiết bị.

1. Nhấn vào phím mềm bên phải "" để vào màn hình lựa chọn.
2. Nhấn vào phím mềm bên trái "" để Hủy.
3. Nhấn vào phím mềm bên phải "" để xác nhận Đặt lại.
Quá trình đặt lại sẽ mất vài giây.

 Việc đặt lại về cài đặt gốc sẽ xóa đi các lựa chọn cố định và chu trình yêu thích đã lưu.

14. CHỨC NĂNG HỜI NƯỚC

Hời nước giúp loại bỏ mùi hôi giống như không khí ngoài trời.

Giặt hoặc loại bỏ nếp nhăn. Làm cho quần áo trở nên mềm mại hơn. Quần áo sấy bằng chương trình hơi nước sẽ dễ ủi hơn.

Khi kết thúc chu trình hơi nước, độ ẩm còn lại trên quần áo sẽ phù hợp để ủi.

Nếu quần áo chưa được ủi ngay, hãy treo lên móc cho đến khi khô ráo hoàn toàn.

i Ban đầu, do có nhiều loại vải nên hãy sử dụng hơi nước ở mức thấp. Bạn sẽ nhanh chóng có kinh nghiệm và sẽ biết cách điều chỉnh mức hơi nước phù hợp.

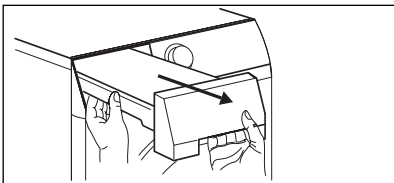
14.1 Cách nạp nước vào ngăn chứa cho hệ thống hơi nước

i Chỉ sử dụng nước cất hoặc nước khử khoáng. Khi ngăn chứa nước cạn, chỉ báo "น้ำ" sẽ sáng lên và bạn không thể khởi động chương trình hơi nước.

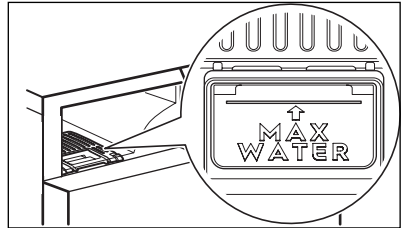
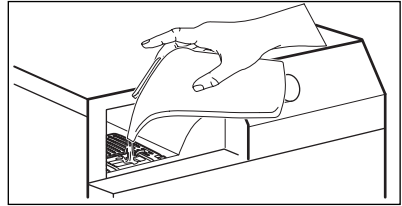
i Ngăn chứa nước phục vụ cho hệ thống hơi nước sẽ tự động được nạp lại nếu bạn sấy bằng chương trình tiêu chuẩn và chương trình hơi nước. Nếu hộp chứa nước cạn, bạn có thể nạp nước theo cách thủ công. Cũng có thể sử dụng nước ngưng tụ cho hệ thống hơi nước. Nước ngưng tụ phải qua hệ thống lọc, chẳng hạn như qua bộ lọc cà phê để loại bỏ bụi nhỏ.

Nạp vào ngăn chứa nước:

1. Bật thiết bị.
2. Cài đặt 1 trong các chương trình có lựa chọn hơi nước để kiểm tra mực nước.
3. Kéo ngăn chứa nước ra. Giữ ngăn chứa thẳng bằng.



4. Đổ nước vào cho đến khi đạt mức "Tối đa".



5. Đặt ngăn chứa nước vào.

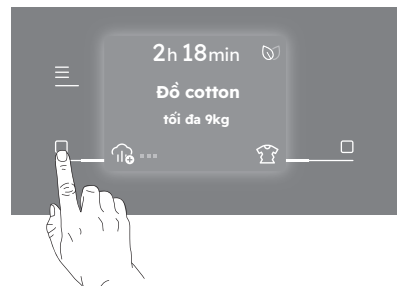
i Biểu tượng "น้ำ" sẽ cảnh báo cho bạn biết khi hộp chứa hơi nước cạn. Trong trường hợp này, không thể kích hoạt được chức năng hơi nước.

14.2 Mức Hơi nước

Lựa chọn này dùng để cài đặt mức hơi nước cần thiết Tùy thuộc vào: loại đồ, trọng lượng và khối lượng đồ giặt

i Lựa chọn này chỉ khả dụng cho các chương trình Đốt Cotton, Vải Tổng hợp và Làm mềm bằng Hời nước.






- Nhấn vào phím mềm bên trái "☐" để chọn mức hơi nước mong muốn.



Có 3 lựa chọn khả dụng:

- ■ ■ Tiêu chuẩn
- ■ ■ Tăng cường
- ■ ■ Tối đa

14.3 Đồ thị Mức Hời nước

Chương trình / loại quần áo	Mức Hời nước	Tải trọng
Đồ cotton 	■ ■ ■ mức tối thiểu	0,5 - 1 kg
	■ ■ ■ mức trung bình	1 - 1,5 kg
	■ ■ ■ mức tối đa	1,5 - 2 kg
Đồ cotton  / áo sơ mi	■ ■ ■ mức tối thiểu	1 - 2 cái
	■ ■ ■ mức trung bình	3 - 4 cái
	■ ■ ■ mức tối đa	5 cái
Vải Tổng hợp 	■ ■ ■ mức tối thiểu	0,5 - 1 kg
	■ ■ ■ mức trung bình	1 - 1,5 kg
	■ ■ ■ mức tối đa	1,5 - 2 kg
Vải Tổng hợp  / áo sơ mi	■ ■ ■ mức tối thiểu	1 - 2 cái
	■ ■ ■ mức trung bình	3 - 4 cái
	■ ■ ■ mức tối đa	5 cái
Làm mới bằng Hời nước 	■ ■ ■ mức tối thiểu	0,5 kg
	■ ■ ■ mức trung bình	1 kg
	■ ■ ■ mức tối đa	2 kg

15. TRƯỚC KHI SỬ DỤNG LẦN ĐẦU

15.1 Mùi lạ

Thiết bị được đóng thùng kỹ.

Sau khi mở thùng sản phẩm, bạn có thể ngửi thấy mùi lạ. Đây là điều bình thường ở những sản phẩm hoàn toàn mới.

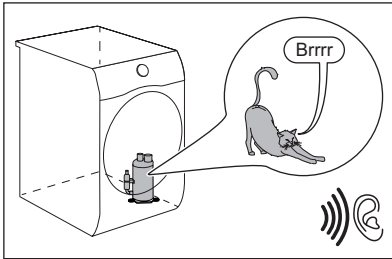
Thiết bị được chế tạo từ nhiều loại vật liệu khác nhau nên những vật liệu này có thể tạo ra mùi lạ.

Qua thời gian, sau vài chu trình sấy khô, mùi lạ sẽ dần biến mất.

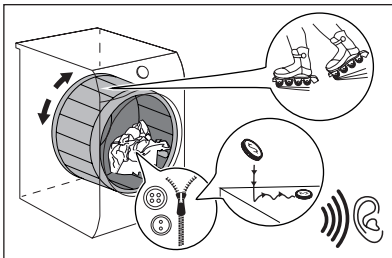
15.2 Tiếng ồn

i Có thể nghe thấy nhiều tiếng ồn khác ở những thời điểm khác nhau trong chu trình sấy. Đây là những âm thanh vận hành hoàn toàn bình thường.

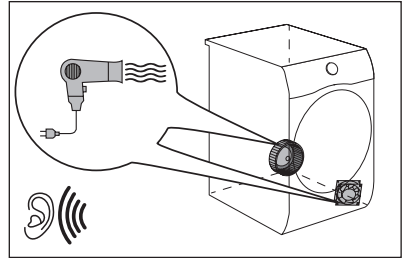
Máy nén đang hoạt động.



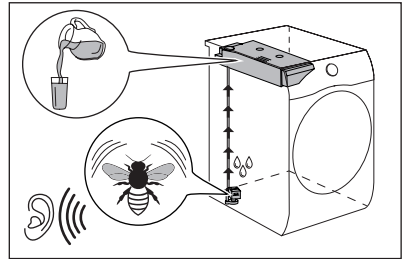
Lồng sấy quay.



Quạt đang hoạt động.



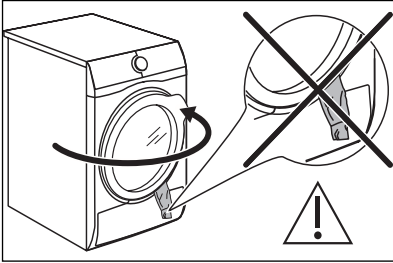
Bơm đang hoạt động và chuyển nước ngưng tụ vào hộp chứa.



16. SỬ DỤNG HÀNG NGÀY

16.1 Bắt đầu chương trình mà không có lựa chọn Thời gian Hoàn thành

1. Chuẩn bị đồ giặt và cho vào thiết bị.

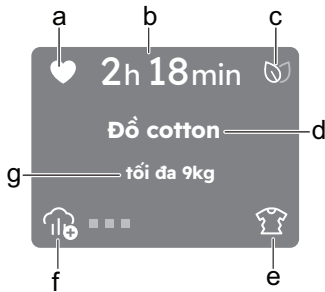


⚠ THẬN TRỌNG!

Khi đóng cửa thiết bị tuyệt đối không để quần áo kẹt giữa cửa thiết bị và gioăng cao su.

2. Nhấn phím cảm ứng "⌚ bật/tắt" để kích hoạt thiết bị.

Sau vài giây, màn hình sẽ hiển thị bảng tóm tắt chương trình với thông tin sau:



a Chu trình yêu thích, nếu đã lưu.

b Thời lượng chương trình

c Phần hồi tiết kiệm

d Chương trình đã chọn

e Giai đoạn chống nhăn.

Tùy thuộc vào chương trình đã chọn (chẳng hạn, Mức sấy khô cuối cùng cho Chương trình Đồ len (🌀), Mức Hời nước (🌊))

g Tải tối đa của chương trình.

3. Cài đặt chương trình và lựa chọn phù hợp với loại đồ sấy.

i Thời gian sấy thực tế sẽ phụ thuộc vào đồ sấy (số lượng và thành phần), nhiệt độ phòng và độ ẩm ban đầu sau giai đoạn vắt quần áo.

4. Nhấn phím cảm ứng "Bắt Đầu/Tạm Dừng ▶|⏸".

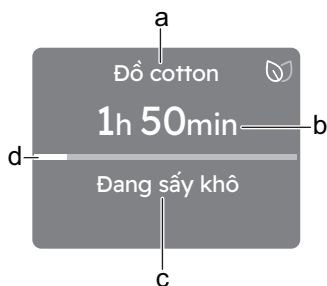
Chương trình sẽ bắt đầu và trong những phút đầu tiên của chu trình, máy sẽ ước tính lượng quần áo được giặt để điều chỉnh cấu hình chu trình cùng thời lượng sao cho hiệu quả.

Nếu chương trình đã chọn có tính năng Ước tính, thanh tiến trình ProSense sẽ di chuyển qua lại để báo hiệu quá trình Ước tính đang diễn ra.



i Trong trường hợp lồng sấy quá tải, vượt quá tải trọng tối đa được khai báo, chỉ báo Quá tải sẽ sáng lên, trong 30 giây này, bạn có thể mở cửa và lấy bớt quần áo quá tải ra. Sau khi lấy bớt đồ ra, hãy nhấn phím cảm ứng "Bắt đầu/Tạm dừng ▶|⏸" để khởi động lại chương trình. Nếu không có động thái giảm lượng đồ giặt thì chương trình vẫn tiếp tục. Trong trường hợp này, không thể đảm bảo kết quả tốt nhất.

Sau khi ProSense Ước tính lượng quần áo cần giặt, thiết bị sẽ khởi động chương trình đã chọn và màn hình hiển thị thông tin sau:



- a Chương trình đã chọn
- b Thời gian còn lại của giai đoạn
- c Giai đoạn của chu trình (ví dụ như sấy khô, làm mát, hơi nước)
- d Thanh tiến trình

16.2 Bắt đầu chương trình với lựa chọn Thời gian Hoàn thành

1. Cài đặt chương trình và lựa chọn phù hợp với loại đồ sấy.
2. Nhấn vào phím mềm Menu "☰", vặn nút xoay cho đến khi màn hình hiển thị lựa chọn "Đặt Hẹn Thời gian Hoàn thành".
3. "∧" Tăng hoặc "∨" giảm thời gian bằng cách nhấn vào phím mềm "□"

Khi đã chọn được thời lượng hẹn giờ mong muốn, hãy chờ 5 giây hoặc nhấn vào Menu "☰", bạn sẽ được chuyển đến màn hình chính với thời gian đếm ngược hiển thị ở đầu màn hình.



i Thiết bị vẫn giữ nguyên lựa chọn này sau khi tắt máy.

4. Nhấn phím cảm ứng "Bắt Đầu/Tạm Dừng ▷|⏸".

Nếu chương trình đã chọn có tính năng Ứớc tính, lồng sấy sẽ bắt đầu quay để ProSense tiến hành Ước tính.

5. Thiết bị sẽ bắt đầu đếm ngược cho đến khi kết thúc chương trình và chương trình sẽ bắt đầu đúng thời điểm để kết thúc đúng giờ.



16.3 Thay đổi chương trình

1. Nhấn nút "bật/tắt ⏻" để tắt thiết bị
2. Nhấn nút "bật/tắt ⏻" để bật thiết bị.
3. Cài đặt chương trình.

16.4 Thời điểm kết thúc chương trình

Khi chương trình hoàn tất:

- Máy sẽ phát tín hiệu âm thanh ngắt quãng.
- Màn hình hiển thị thanh tiến trình đã được lấp đầy hoàn toàn và các thông báo sau lần lượt xuất hiện:
Lấy đồ ra



Chống nhăn



- Chỉ báo "Bắt đầu/Tạm dừng ▷||" sáng lên.

Thiết bị sẽ tiếp tục vận hành ở giai đoạn chống nhăn trong khoảng 30 phút hoặc lâu hơn nếu có cài đặt lựa chọn "Tăng cường Chống nhăn 🍃" (xem chương Lựa chọn - "Tăng cường Chống nhăn 🍃").

Giai đoạn chống nhăn giúp làm giảm nhăn đồ.

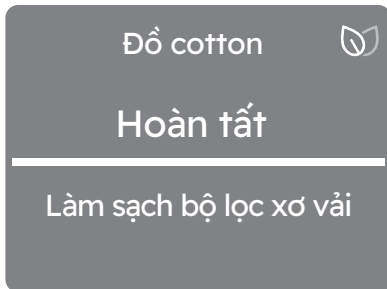
Có thể lấy đồ giặt ra trước khi hoàn tất giai đoạn chống nhăn. Khuyến khích chỉ lấy đồ giặt ra khi giai đoạn này gần như đã hoàn tất để có kết quả tốt hơn.

Khi hoàn tất giai đoạn chống nhăn:

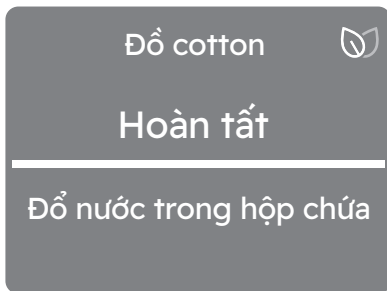
- Màn hình hiển thị thanh tiến trình đã được lấp đầy hoàn toàn và các thông báo sau lần lượt xuất hiện:
Lấy đồ ra



Vệ sinh bộ lọc



Đổ cạn hộp chứa nước



- Chỉ báo Bắt đầu/Tạm dừng ▷|| sẽ tắt.

 - Nhấn phím cảm ứng "bật/tắt ⏻" để tắt thiết bị.
 - Mở cửa thiết bị.
 - Lấy quần áo ra.

i Để duy trì hiệu quả của phương pháp xử lý bằng Hơi nước, quần áo phải được lấy ra từng cái một trong giai đoạn chống nhăn và treo ngay lên móc để hong khô (tối thiểu 5-15 phút, tùy thuộc vào loại vải và mức hơi nước đã chọn). Gài nút và chỉnh lại hình dạng của trang phục, đặc biệt chú ý đến phần gấu vén và đường may.

Nguyên nhân khả dĩ dẫn đến kết quả sấy không đạt yêu cầu:

- Cài đặt mức sấy khô mặc định không phù hợp. Xem chương LỰA CHỌN: Mức Sấy khô - Điều chỉnh độ ẩm mục tiêu cuối cùng
- Nhiệt độ phòng quá thấp hoặc quá cao. Nhiệt độ phòng tối ưu là từ 18° đến 25°C.

i Nhỏ vệ sinh bộ lọc và đổ hết nước trong ngăn chứa khi chương trình hoàn tất

16.5 Chế độ tiết kiệm điện

Để giảm mức tiêu thụ điện năng, chức năng này sẽ tự động tắt thiết bị:

- Sau 5 phút nếu không bắt đầu chương trình.
- Sau 5 phút kể từ khi kết thúc chương trình hoặc hoàn tất giai đoạn chống nhấm.

i Thời gian sẽ giảm xuống còn 30 giây nếu nút chọn chương trình đang ở vị trí "Đặt lại".

i Khi thiết bị chuyển sang chế độ tiết kiệm điện, màn hình và các biểu tượng đều tắt. Bạn có thể kích hoạt lại bằng cách nhấn phím cảm ứng "**i** bật/tắt".

i Nếu đang bật WiFi và chế độ điều khiển từ xa, biểu tượng bắt đầu từ xa "☑" vẫn sáng khi thiết bị chuyển sang chế độ tiết kiệm điện.

17. MỆO HỮU ÍCH VÀ GỢI Ý

17.1 Chuẩn bị đồ giặt



Chất đầy lồng sấy đến mức công suất tối đa cho phép của từng chương trình tương ứng sẽ góp phần tiết kiệm năng lượng.

Đảm bảo quá trình sấy khô đúng cách:

- Kéo khóa áo quần lại.
- Đóng các khóa cài của vỏ chăn/đệm.
- Không sấy cà vạt hoặc ruy băng rời (ví dụ như ruy băng tạp dề). Hãy buộc chúng lại trước khi bắt đầu chương trình.
- Lấy hết đồ trong túi ra.
- Lộn trái đồ có lớp lót cotton bên trong ra ngoài. Lớp vải cotton phải hướng ra ngoài.
- Luôn cài đặt chương trình phù hợp với loại đồ giặt.
- Không để đồ sáng màu và tối màu chung với nhau.
- Sử dụng chương trình phù hợp cho đồ cotton, đồ thun và đồ đan để giảm tình trạng co rút.
- Không chất đồ vượt quá tải trọng tối đa cho phép nêu trong chương trình hoặc hiển thị trên màn hình.
- Chỉ sấy những đồ giặt có thể sấy khô bằng máy. Tham khảo nhãn vải trên đồ đạc.
- Không sấy các đồ dùng lớn và đồ dùng nhỏ cùng nhau. Những đồ dùng nhỏ có thể bị kẹt bên trong đồ dùng lớn và vẫn bị ứ đọng.

- Giữ mạnh quần áo, vải lớn trước khi cho vào máy sấy. Điều này nhằm tránh những vùng ẩm ứ đọng vẫn còn đọng lại bên trong vải sau chu trình sấy khô.

Gợi ý về chức năng hỏi nước

- Không sử dụng các chương trình hỏi nước cho đồ len không thể sấy khô bằng máy, đồ da, đồ dệt may có chi tiết kim loại, gỗ hoặc nhựa lớn, đồ dệt may có chi tiết kim loại bị gỉ, vải dũi hoặc vải cotton sáp.
- Phân loại và sấy khô cùng lúc đồ dệt may có kích thước, trọng lượng, chất liệu và màu sắc tương tự nhau.
- Không sấy đồ dệt may màu, có màu, chung với đồ giặt sáng màu. Màu sắc có thể bị phai (kiểm tra độ bền màu của vải khi ỉm ở những vùng khó thấy).
- Không sử dụng các sản phẩm giặt khô kết hợp với các chương trình hỏi nước.
- Loại bỏ vết ố bằng cách giặt hoặc sử dụng chất tẩy vết ố tại chỗ trước khi sử dụng chương trình hỏi nước.
- Để quá trình sấy đạt hiệu quả cao nhất, hãy lộn trái các đồ dùng hai lớp (ví dụ như áo khoác có lớp lót bằng cotton, lớp cotton phải nằm ngoài cùng).

Nhãn vải	Mô tả
	Đồ giặt có thể sấy khô bằng máy.
	Đồ giặt có thể sấy khô bằng máy ở nhiệt độ cao.
	Đồ giặt chỉ thích hợp để sấy khô bằng máy ở nhiệt độ thấp.
	Đồ giặt không thích hợp để sấy khô bằng máy.





18. CHĂM SÓC VÀ VỆ SINH

18.1 Lịch vệ sinh định kỳ

Vệ sinh định kỳ giúp kéo dài tuổi thọ của thiết bị.

Nếu không sử dụng thiết bị trong thời gian dài, hãy rút phích cắm điện của thiết bị ra.

Lịch vệ sinh định kỳ tham khảo:

Vệ sinh bộ lọc	Khi xuất hiện thông báo hoặc biểu tượng: Vệ sinh bộ lọc xô vải 
Đổ cạn ngăn chứa nước	Khi xuất hiện thông báo hoặc biểu tượng: Đổ cạn hộp chứa nước 
Vệ sinh Bộ trao đổi Nhiệt	Khi xuất hiện thông báo hoặc biểu tượng: Vệ sinh bộ ngưng tụ 
Vệ sinh bộ lọc hệ thống hơi nước	Khi xuất hiện thông báo hoặc biểu tượng: Vệ sinh bộ lọc hơi nước 
Vệ sinh lồng sấy	Hai tháng một lần
Vệ sinh bảng điều khiển và vỏ máy	Hai tháng một lần
Vệ sinh các khe thông gió	Hai tháng một lần


Các đoạn sau đây giải thích cách vệ sinh từng bộ phận.

18.2 Loại bỏ các vật lạ

i Đảm bảo các túi quần áo đều trống và tất cả các đồ dùng rời đều được buộc chặt lại trước khi chạy chu trình sấy. Tham khảo phần "Chuẩn bị đồ giặt".

Loại bỏ mọi vật lạ tìm thấy trong lồng sấy sau chu trình sấy khô (ví dụ như kẹp kim loại, nút áo, đồng xu, v.v.).

18.3 Vệ sinh bộ lọc

Vào cuối mỗi chu trình, thông báo hoặc biểu tượng sẽ xuất hiện: Vệ sinh bộ lọc xô vải  và bạn phải tiến hành vệ sinh bộ lọc.

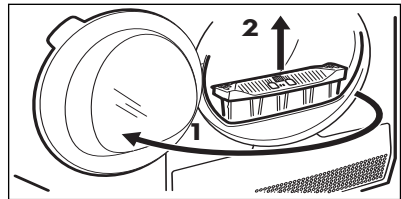
i Bộ lọc là nơi thu gom xô vải trong chu trình sấy.

i Để đạt hiệu suất sấy tốt nhất, hãy vệ sinh bộ lọc thường xuyên. Bộ lọc bị tắc nghẽn sẽ khiến cho chu trình sấy kéo dài hơn, qua đó làm tiêu hao điện năng nhiều hơn. Hãy vệ sinh bộ lọc bằng tay. Sử dụng máy hút bụi nếu cần thiết.

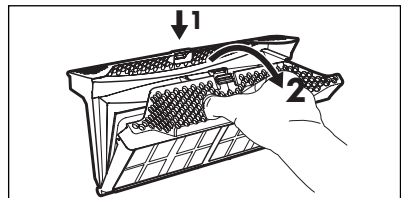
! THẬN TRỌNG!

Khi vệ sinh bộ lọc, nên vứt xô vải vào thùng rác và không xả qua ống thoát nước để tránh phát tán hạt vi nhựa vào hệ thống nước thải.

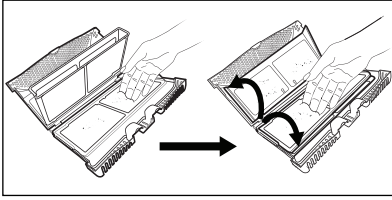
1. Mở cửa máy sấy. Kéo bộ lọc lên.



2. Đẩy móc để mở bộ lọc.

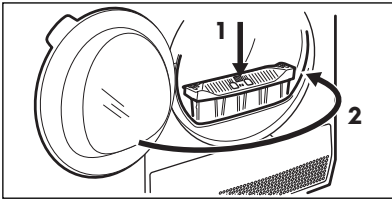
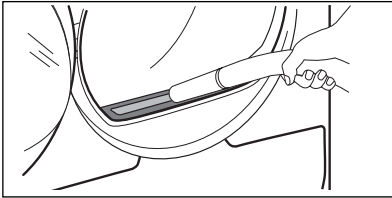


3. Dùng tay gom xơ vải ở cả hai bộ phận bên trong của bộ lọc.



Bỏ xơ vải vào thùng rác.

4. Nếu cần, hãy vệ sinh bộ lọc bằng máy hút bụi. Đóng bộ lọc lại.
5. Nếu cần, hãy loại bỏ xơ vải ở lỗ cắm và gioăng của bộ lọc. Có thể sử dụng máy hút bụi. Đặt bộ lọc trở lại vào lỗ cắm bộ lọc.



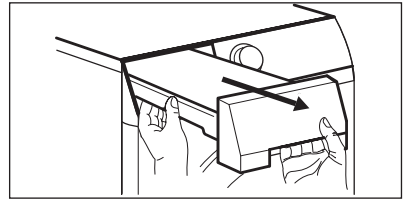
18.4 Đồ cạn ngăn chứa nước

Đồ cạn nước ngưng tụ trong ngăn chứa sau mỗi chu trình sấy.

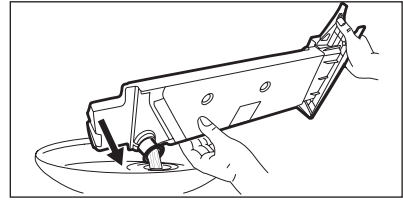
Nếu ngăn chứa nước ngưng tụ đầy, chương trình sẽ tự động dừng lại. Xuất hiện thông báo hoặc biểu tượng: Đồ cạn hộp chứa nước "↔" trên màn hình, phải đổ hết nước trong ngăn chứa.

Đổ cạn ngăn chứa:

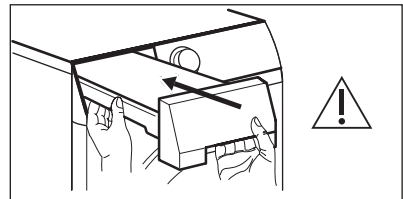
1. Kéo ngăn chứa nước ra ngoài và giữ ngăn chứa thẳng bằng.



2. Kéo kết nối nhựa ra và xả nước vào chậu hoặc vật dụng tương tự



3. Đẩy kết nối nhựa trở lại và đặt ngăn chứa nước vào đúng vị trí.



4. Để tiếp tục chương trình, nhấn phím cảm ứng "Bắt đầu/Tạm dừng ▷|".

18.5 Vệ sinh bộ ngưng tụ

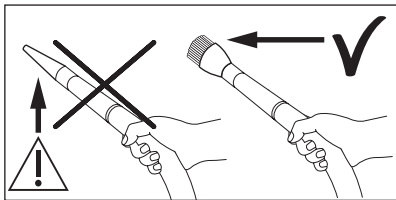
Nếu xuất hiện thông báo hoặc biểu tượng: Vệ sinh bộ ngưng tụ "☰→" trên màn hình, hãy kiểm tra bộ ngưng tụ và ngăn chứa của bộ ngưng tụ. Nếu bộ ngưng tụ bẩn, hãy tiến hành vệ sinh. Kiểm tra ít nhất 6 tháng một lần.

⚠ CẢNH BÁO!

Không chạm vào bề mặt kim loại bằng tay trần. Nguy cơ gây ra thương tích. Hãy đeo găng tay bảo vệ. Vệ sinh thật cẩn thận để tránh làm hỏng bề mặt kim loại.

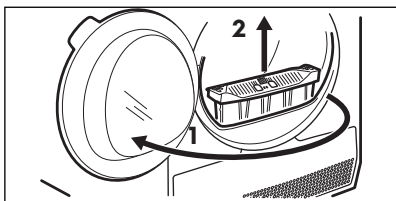
⚠ CẢNH BÁO!

Không sử dụng máy hút bụi có đầu cứng để loại bỏ xơ vải khỏi bộ ngưng tụ vì có thể làm hỏng các gờ tản nhiệt của bộ phận này, dẫn đến hiệu suất hoạt động của thiết bị thấp hơn và thời gian sấy lâu hơn.

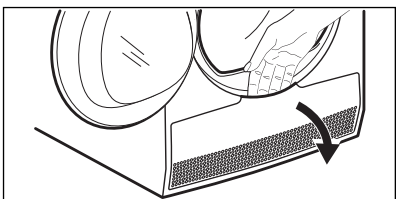


Cách kiểm tra:

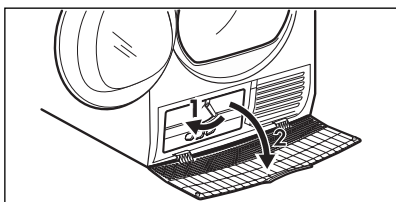
1. Mở cửa máy sấy. Kéo bộ lọc lên.



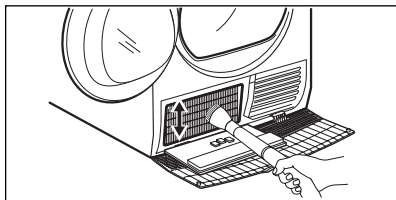
2. Mở vỏ bộ ngưng tụ.



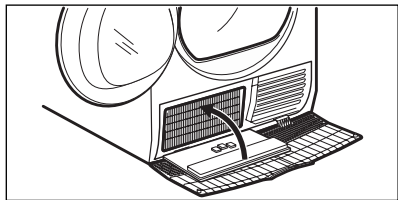
3. Xoay căn chắn để mở khóa nắp bộ ngưng tụ và hạ nắp bộ ngưng tụ xuống.



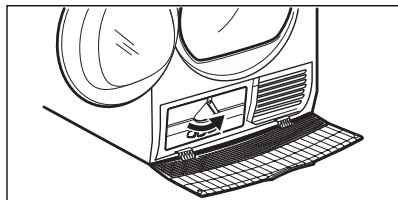
4. Nếu cần, hãy làm sạch xơ vải trên bộ ngưng tụ cùng ngăn chứa của bộ ngưng tụ. Có thể sử dụng máy hút bụi có đầu chổi.



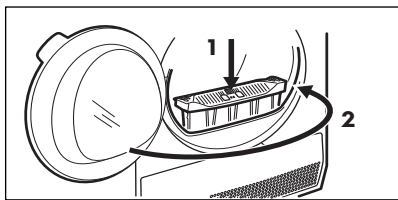
5. Đóng nắp bình ngưng tụ lại.



6. Xoay căn chắn cho đến khi khớp đúng vào vị trí.



7. Đặt bộ lọc trở lại.



18.6 Vệ sinh bộ lọc hệ thống hơi nước

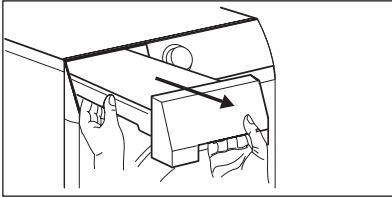
⚠ THẬN TRỌNG!

Không sử dụng chương trình hơi nước khi không có bộ lọc hệ thống hơi nước hoặc bộ lọc bị hỏng hay bị tắc nghẽn.

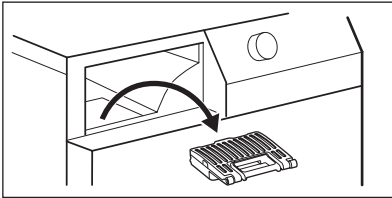
Nếu xuất hiện thông báo hoặc biểu tượng: Vệ sinh bộ lọc hơi nước "☼" trên màn hình, phải tiến hành vệ sinh bộ lọc.

Để vệ sinh bộ lọc hệ thống hơi nước:

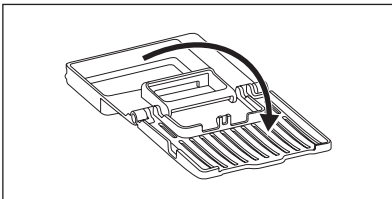
1. Kéo ngăn chứa nước ra. Giữ ngăn chứa thẳng bằng.



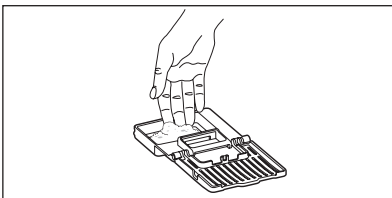
2. Kéo bộ lọc ra.



3. Mở bộ lọc.



4. Dùng tay ẩm để vệ sinh bộ lọc.



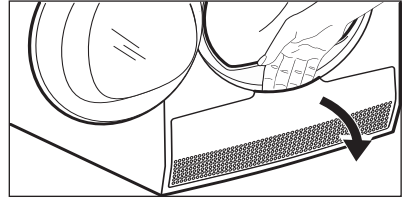
5. Đặt bộ lọc vào bên trong lỗ cắm bộ lọc.
6. Đặt ngăn chứa nước vào.

18.7 Cách xả nước từ ngăn chứa của hệ thống hơi nước

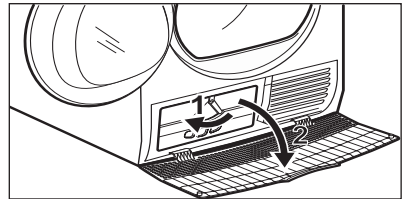
❗ Chất lượng nước trong ngăn chứa có thể giảm sút. Nếu bạn không sử dụng thiết bị trong thời gian dài, hãy đổ hết nước ra khỏi ngăn chứa.

Để xả nước:

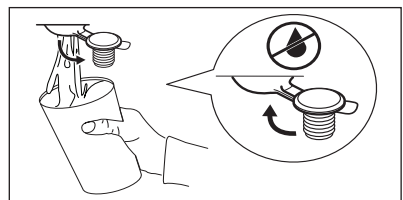
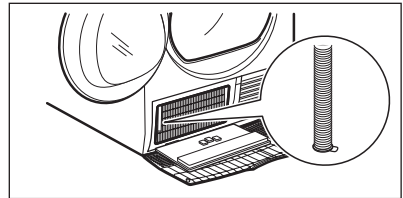
1. Mở cửa máy sấy.
2. Mở vỏ bộ ngưng tụ.



3. Xoay căn chắn để mở khóa nắp bộ ngưng tụ và hạ nắp bộ ngưng tụ xuống.



4. Lấy ống đặt ở vách bên trái của ngăn ra. Mở nút bit để xả nước.



5. Đậy nút bit lại.
6. Đặt ống trở lại vị trí cũ.

- Đóng nắp bình ngưng tụ lại.
- Xoay cần chắn để khóa nắp bộ ngưng tụ.
- Đóng vỏ bộ ngưng tụ.

18.8 Vệ sinh lồng sấy

CẢNH BÁO!

Ngắt kết nối thiết bị trước khi vệ sinh.

Sử dụng chất tẩy rửa xà phòng trung tính tiêu chuẩn để vệ sinh bề mặt bên trong của lồng sấy và bộ nâng lồng sấy. Lau khô bề mặt đã vệ sinh bằng vải mềm.

THẬN TRỌNG!

Không sử dụng vật liệu có tính mài mòn hoặc bụi nhùi thép để vệ sinh lồng sấy.

18.9 Vệ sinh bảng điều khiển và vỏ máy

Sử dụng chất tẩy rửa xà phòng trung tính tiêu chuẩn để vệ sinh bảng điều khiển và vỏ máy.

Dùng vải ẩm để vệ sinh. Lau khô bề mặt đã vệ sinh bằng vải mềm.

THẬN TRỌNG!

Không dùng chất tẩy rửa đồ nội thất hoặc chất tẩy rửa có thể gây ăn mòn.

18.10 Vệ sinh các khe thông gió

Sử dụng máy hút bụi để loại bỏ xơ vải khỏi các khe thông gió.

19. XỬ LÝ SỰ CỐ

CẢNH BÁO!

Tham khảo chương An toàn.

19.1 Mã Lỗi

Thiết bị không khởi động hoặc dừng lại khi đang hoạt động.

Trước tiên hãy cố gắng tìm giải pháp cho vấn đề (tham khảo bảng). Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, hãy liên hệ với Trung tâm Dịch vụ được Ủy quyền.

CẢNH BÁO!

Tắt thiết bị trước khi tiến hành kiểm tra.

Trong trường hợp có sự cố lớn, tín hiệu âm thanh sẽ hoạt động, nút Bắt đầu/Tạm dừng >|| có thể nhấp nháy liên tục:

Sự cố	Nguyên nhân khả dĩ	Biện pháp xử lý
<ul style="list-style-type: none">• Chương trình sấy chưa hoàn tất	<ul style="list-style-type: none">• Động cơ thiết bị bị quá tải. Có quá nhiều quần áo hoặc đồ bị mắc trong lồng sấy.	<ul style="list-style-type: none">• Chương trình sấy chưa hoàn tất. Lấy quần áo ra khỏi lồng sấy, cài đặt chương trình và khởi động lại chu trình.
<ul style="list-style-type: none">• Máy giặt không khởi động	<ul style="list-style-type: none">• Nguồn điện không ổn định.	<ul style="list-style-type: none">• Đợi cho đến khi nguồn điện ổn định sau đó nhấn nút khởi động. Nếu máy bị dừng đột ngột trong khi thực hiện chu trình, hãy nhấn nút khởi động chu trình. Nếu có cảnh báo, hãy kiểm tra nguồn điện hoặc dây nguồn/ổ cắm xem có bị hở hỏng hay không.
<ul style="list-style-type: none">• Máy giặt không khởi động các chương trình hơi nước.	<ul style="list-style-type: none">• Có thể hộp chứa hơi nước đã cạn, bộ gia nhiệt hơi nước bị hỏng.	<ul style="list-style-type: none">• Đổ đầy nước vào ngăn chứa cho hệ thống hơi nước, tắt và bật lại thiết bị. Nếu mã lỗi xuất hiện lại, hãy liên hệ với Trung tâm dịch vụ được ủy quyền.
<ul style="list-style-type: none">• Máy giặt không khởi động *Các mẫu được kết nối	<ul style="list-style-type: none">• Lỗi bên trong. Lỗi giao tiếp giữa các bộ phận điện tử của thiết bị.	<ul style="list-style-type: none">• Chương trình không kết thúc đúng cách hoặc thiết bị dừng quá sớm. Tắt rồi bật lại thiết bị. Nếu mã lỗi xuất hiện lại, hãy liên hệ với Trung tâm dịch vụ được ủy quyền.

Nếu màn hình hiển thị các mã lỗi khác, hãy tắt và bật lại thiết bị. Nếu sự cố vẫn tiếp tục, hãy liên hệ với Trung tâm Dịch vụ được Ủy quyền.

Trong trường hợp máy sấy gặp sự cố khác, hãy kiểm tra bảng bên dưới để tìm giải pháp khả thi.

19.2 Xử lý sự cố

Vấn đề	Giải pháp khả dĩ
Không thể kích hoạt thiết bị.	Đảm bảo phích điện cắm vào ổ điện. Kiểm tra cầu chì trong hộp cầu chì (lắp đặt trong gia đình).
Chương trình không khởi động.	Nhấn phím "Bắt đầu/Tạm dừng > !". Đảm bảo cửa thiết bị đã được đóng lại.
Chương trình hơi nước không khởi động. Đèn chỉ báo ngăn chứa nước tạo hơi sẽ sáng lên.	Đổ nước vào ngăn chứa. Vệ sinh bộ lọc nước tạo hơi
Sau khi sấy bằng hơi nước, quần áo không đủ mềm mại.	Lưu ý thành phần của vải. Cài đặt mức hơi nước cao hơn. Cho ít quần áo hơn vào máy sấy hoặc chỉ cho vào số lượng tương đương. Nhanh chóng lấy quần áo từng cái một ra khỏi máy ngay sau khi bắt đầu giai đoạn chống nhăn. Treo quần áo trên móc, gài nút và chỉnh lại hình dạng của trang phục. Chỉnh lại hình dạng của trang phục nhiều lớp bằng cách là ủi sau khi lấy ra khỏi máy.
Sau khi áp dụng chương trình hơi nước, quần áo bị ướt	Chọn mức hơi nước không hợp lý. Cài đặt mức hơi nước phù hợp (xem hướng dẫn về hơi nước để biết thêm thông tin). Vệ sinh bộ lọc (xem chương CHĂM SÓC VÀ VỆ SINH) trước khi thực hiện chu trình hơi nước.
Trải qua sau nhiều chu trình sấy, hộp chứa nước tạo hơi vẫn cạn.	Vệ sinh bộ lọc nước tạo hơi.
Không đóng được cửa thiết bị.	Đảm bảo lắp đặt bộ lọc đúng cách. Đảm bảo quần áo không bị kẹt giữa cửa thiết bị và gioăng cao su.
Thiết bị dừng lại trong khi đang hoạt động.	Đảm bảo ngăn chứa nước cạn. Nhấn phím cảm ứng "Bắt đầu/Tạm dừng > !" để khởi động lại chương trình. Lượng đồ sấy quá ít, hãy tăng lượng đồ sấy hoặc sử dụng chương trình Sấy theo Thời gian.
Thời gian chu trình quá dài hoặc kết quả sấy không đạt yêu cầu. ¹⁾	Đảm bảo trọng lượng quần áo phù hợp với thời lượng của chương trình. Đảm bảo bộ lọc sạch sẽ. Đồ giặt quá ướt. Vắt đồ giặt trong máy giặt lần nữa. Đảm bảo nhiệt độ phòng cao hơn +5°C và thấp hơn +35°C. Nhiệt độ phòng tối ưu là từ 18°C đến 25°C. Cài đặt chương trình Sấy theo Thời gian hoặc "☀️ Sấy Thật khô". ²⁾


Vấn đề	Giải pháp khả dĩ
Ứng dụng không thể kết nối với máy sấy.	<p>Kiểm tra xem thiết bị thông minh của bạn có kết nối với mạng không dây không.</p> <p>Kiểm tra mạng gia đình và bộ định tuyến.</p> <p>Khởi động lại bộ định tuyến.</p> <p>Liên hệ nhà cung cấp dịch vụ không dây nếu có vấn đề về mạng.</p>
	<p>Cấu hình lại máy sấy, thiết bị thông minh hoặc cả hai.</p>
Ứng dụng thường xuyên không thể kết nối với máy sấy.	<p>Di chuyển bộ định tuyến gia đình đến càng gần máy sấy càng tốt hoặc cân nhắc mua bộ phát không dây mở rộng.</p>
	<p>Tắt lò vi sóng. Tránh sử dụng lò vi sóng và điều khiển từ xa của máy sấy cùng lúc. Sóng vi ba làm nhiễu tín hiệu WiFi.</p>

1) Sau tối đa 5 giờ, chương trình sẽ tự động kết thúc.

2) Có thể xảy ra trường hợp một số vùng vẫn còn ẩm khi sấy những đồ vật lớn (ví dụ như ga trải giường).

20. NHỮNG VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG

20.1 Vật liệu Đóng thùng

 Các vật liệu được đánh dấu bằng biểu tượng  là vật liệu có thể tái chế.

>PE<=polyethylene


>PS<=polystyrene

>PP<=polypropylene.

Điều này có nghĩa là chúng có thể được tái chế bằng cách thả bỏ đúng cách vào các thùng thu gom quy định.

20.2 Máy Cũ

Mang thiết bị cũ đến các địa điểm thả bỏ hợp pháp. Hãy chung tay giữ gìn vệ sinh môi trường!

Biểu tượng  trên sản phẩm hoặc trên thùng cho biết sản phẩm này không được coi là rác thải sinh hoạt.

Thay vào đó, máy sẽ được chuyển đến điểm thu gom phù hợp để tái chế như thiết bị điện và điện tử. Thải bỏ đúng cách là góp phần ngăn ngừa những ảnh hưởng tiêu cực đối với môi trường và sức khỏe con người, có thể phát sinh nếu xử lý không phù hợp đối với sản phẩm này.

Để biết thêm thông tin chi tiết về việc tái chế sản phẩm này, vui lòng liên hệ với văn phòng thành phố tại địa phương, dịch vụ xử lý rác thải sinh hoạt hoặc cửa hàng bạn đã mua sản phẩm.

electrolux.com

G0044665-001-A28646702